

Mã vạch (mỗi một cổ đông có một mã vạch riêng do Công ty cấp)

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

Kính gửi Quý cổ đông :
Địa chỉ :
Số điện thoại :
CMND/MSDN :
Số cổ phần sở hữu :Cổ phần

Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (Mã số doanh nghiệp 0800338870 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/7/2006, thay đổi lần thứ 15 ngày 06/8/2020, địa chỉ trụ sở chính tại: Tầng 3 tòa nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty với chi tiết cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 08 giờ 30 phút, Thứ Tư, ngày 27 tháng 4 năm 2022
- 2. Địa điểm:** Phòng Sentosa (tầng 3) khách sạn Fortuna - 6B Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội.
- 3. Nội dung Đại hội:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sẽ tiến hành xem xét, thông qua các nội dung sau:

- 3.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- 3.2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng Quản trị năm 2021;
- 3.3. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- 3.4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;
- 3.5. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;
- 3.6. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021;
- 3.7. Tờ trình về phương án thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022;
- 3.8. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
- 3.9. Tờ trình về việc thông qua toàn văn Điều lệ Công ty;
- 3.10. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

- 4. Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty không bị hạn chế quyền tham dự họp theo quy định pháp luật (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp hợp pháp) theo Danh sách cổ đông chốt ngày 28/3/2022 được lập bởi Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- 5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:**

5.1. Đối với cá nhân:

- 5.1.1. Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự cổ đông cần xuất trình: Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân (như: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng).
- 5.1.2. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần xuất trình: (1) Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân người được ủy quyền (như: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng); (2) Bản gốc Giấy ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật.

Trường hợp người đến tham dự Đại hội không xuất trình được tài liệu về nhân thân và văn bản ủy quyền hợp lệ để Ban tổ chức Đại hội xác minh được tư cách hợp lệ của người tham dự họp thì Ban Tổ chức Đại hội có quyền từ chối việc tham dự Đại hội của cổ đông/người được ủy quyền và việc từ chối này sẽ được lập Biên bản.

5.2. Đối với tổ chức:

- 5.1.1. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của cổ đông trực tiếp tham dự, cần xuất trình: (1) Bản sao chứng thực Giấy tờ pháp lý của tổ chức (như: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác còn hiệu lực); (2) Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân người đại diện theo pháp luật



của cổ đông (như: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng).

5.1.2. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần xuất trình:

- (1) Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân người được ủy quyền: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng của mình;
- (2) Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập còn hiệu lực (trong trường hợp Quyết định thành lập không thể hiện người đứng đầu đương nhiệm của tổ chức thì đề nghị mang theo Quyết định bổ nhiệm còn hiệu lực), tài liệu tương đương khác; và
- (3) Giấy ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
 - (i) Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền, thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, và chữ ký người được ủy quyền dự họp;
 - (ii) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Trường hợp người đến tham dự Đại hội không xuất trình được tài liệu về tư cách pháp nhân và văn bản ủy quyền hợp lệ để Ban tổ chức Đại hội xác minh được tư cách hợp lệ của người tham dự họp thì Ban Tổ chức Đại hội có quyền từ chối việc tham dự Đại hội của cổ đông/người được ủy quyền và việc từ chối này sẽ được lập Biên bản.

5.3. Lưu ý chung:

5.3.1. Cổ đông có thể tham khảo và/hoặc sử dụng mẫu ủy quyền do Công ty gửi kèm Thư mời họp này; (2) Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải nộp lại bản gốc Giấy ủy quyền tại thời điểm kiểm tra và đăng ký cổ đông;

5.3.2. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho từ hai người trở lên để thay mặt tham dự Đại hội đề nghị Quý cổ đông liên hệ với Công ty theo Mục 7 dưới đây để được hỗ trợ và cung cấp Mẫu ủy quyền.

6. Các tài liệu gửi kèm theo Thông báo mời họp:

6.1. Mẫu Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH tổ chức **ngày 27/4/2022**;

6.2. Các tài liệu khác của Đại hội: Kính đề nghị Quý cổ đông tải về từ website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.och.vn>; Trường hợp không tải được hoặc không nhận được tài liệu, đề nghị Quý cổ đông liên hệ để nhận tài liệu trực tiếp từ Công ty.

7. Đăng ký tham dự Đại hội và Thông tin liên hệ:

Để tạo điều kiện chuẩn bị tốt nhất cho Đại hội, đề nghị quý vị cổ đông gửi xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội theo hình thức gửi thư hoặc fax trước **12h00p ngày 22/4/2022** về địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH
- Địa chỉ văn phòng đại diện: Tầng 3, Tòa Grandeur Palace, Số 138B Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: +84 24 3783 0101 Fax: +84 24 3783 0202

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ¹

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

1. Xác nhận tham dự Đại hội²:

1.1. Tên cổ đông (trong trường hợp cổ đông là cá nhân):

.....
CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số cổ phần sở hữu:cổ phần

1.2. Trường hợp cổ đông là tổ chức, vui lòng điền các thông tin dưới đây:

Tên cổ đông:
MSDN:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Số cổ phần sở hữu:cổ phần

a. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:
CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu số:Ngày cấp: Nơi cấp:
Chức vụ:

b. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:

Họ và tên:
CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu số: Ngày cấp Nơi cấp:
Chức vụ:

2. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Ông/bà:
CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu số:cấp ngày..... tại.....
Địa chỉ:
Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

4. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền:

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.
- Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH. *lu*

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ký và lập tại, ngàythángnăm 2022
NGƯỜI ỦY QUYỀN/CỔ ĐÔNG³
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn lập ủy quyền (gồm 4 nội dung), cụ thể sau đây:

1. Mẫu này chỉ có giá trị hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.
2. Trường hợp Cổ đông trực tiếp tham dự mà không ủy quyền thì gạch chéo thông tin tại Mục 2 và ký vào mục Người ủy quyền/cổ đông, ghi rõ họ tên cổ đông tại mục chữ ký; Trường hợp Cổ đông ủy quyền tham dự thì điền tại thông tin người được ủy quyền tại Mục 2 và ký, ghi rõ họ tên cổ đông, người được ủy quyền tại mục chữ ký. Cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự cần mang theo đầy đủ hồ sơ như hướng dẫn tại Thư mời họp để tham dự Đại hội.
3. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (được ghi nhận thông tin tiết b tiểu mục 1.2 Giấy ủy quyền này) là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp. Trong trường hợp này, cổ đông phải điền đầy đủ các thông tin tại tiết a, b tiểu mục 1.2 và Mục 2 Giấy ủy quyền này.

4. Lưu ý:

Giấy ủy quyền được coi là hợp lệ khi:

- Được điền đúng thông tin nhân thân và đầy đủ thông tin khác, được ký, ghi rõ họ tên theo các nội dung hướng dẫn trên đây;
- Tổng số cổ phần ủy quyền không vượt quá số cổ phần mà cổ đông sở hữu;
- Giấy ủy quyền không được tẩy, xóa, sửa chữa, lấp ghép thông tin.



**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ (BỎ SUNG TẠI NGÀY 26/4/2022)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH**

Thời gian: 08 giờ 30 phút, Thứ Tư, ngày 27 tháng 4 năm 2022.

Địa điểm: Phòng Sentosa (tầng 3) khách sạn Fortuna - 6B Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
08:30-09:00	Tiếp đón Đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
09:00-09:10	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.
09:10-09:40	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Ban kiểm tra và đăng ký cổ đông và Báo cáo kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông tham dự Đại hội;- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Chủ tọa chỉ định bộ phận hỗ trợ;- Đề cử và bầu Ban kiểm phiếu Đại hội;- Chủ tọa khai mạc Đại hội; chỉ định Thư ký Đại hội;- Thông qua Chương trình nghị sự;- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
09:40-10:20	<p>Trình bày các Báo cáo và Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;- Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT năm 2021;- Báo cáo của Ban Kiểm soát;- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;- Tờ trình về việc không thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 và lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện rà soát và kiểm toán lại Báo cáo tài chính năm 2021;- Báo cáo thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021;- Tờ trình về phương án thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022;- Tờ trình về việc thông qua toàn văn Điều lệ Công ty;- Báo cáo về việc bổ nhiệm TGD;- Tờ trình về việc miễn nhiệm TV HĐQT và bầu bổ sung TV HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024;- Tờ trình về việc miễn nhiệm TV BKS và bầu bổ sung TV BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024;- Tờ trình về việc đổi tên Công ty;- Tờ trình về việc thay đổi trụ sở chính của Công ty.
10:20-10:40	Thảo luận tại Đại hội về các nội dung Trình bày.
10:40-11:00	Biểu quyết: Nội dung thuộc các Báo cáo, Tờ trình trình bày.



11:00-11:20	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu.
11:20-11:30	Công bố kết quả kiểm phiếu.
11:30-11:40	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử (<i>Nội dung chỉ được biểu quyết nếu ĐHĐCD thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm TV HĐQT, KSV và bầu bổ sung TV HĐQT, KSV trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024</i>); - Bầu bổ sung TV HĐQT, KSV (<i>Nội dung chỉ được thực hiện nếu ĐHĐCD thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm TV HĐQT, KSV và bầu bổ sung TV HĐQT, KSV trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024 và thông qua Quy chế bầu cử</i>).
11:40-11:45	Công bố kết quả bầu TV HĐQT, KSV.
11:45-12:00	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký trình bày Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội; - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCD xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội.





Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

(DỰ THẢO) QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

Điều 1. Căn cứ

- 1.1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- 1.2. Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (“Luật số 03”);
- 1.3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”);
- 1.4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155”);
- 1.5. Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Điều 2. Mục tiêu của Quy chế

- 2.1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.
- 2.2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- 2.3. Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền (hợp lệ) của các cổ đông không bị hạn chế quyền tham dự Đại hội theo quy định pháp luật và có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 28/3/2022). Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

Điều 4. Quy định về trật tự

- 4.1. Cổ đông (cá nhân, tổ chức) được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là cổ đông, người đại diện theo pháp luật của cổ đông trực tiếp tham dự họp và/hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác trực tiếp dự họp và biểu quyết. Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo pháp luật của cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải xuất trình và nộp:
 - 4.1.1. Đối với cổ đông là cá nhân

4.1.1.1. Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự, cổ đông cần xuất trình: Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng;

4.1.1.2. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự họp thì người được ủy quyền tham dự họp phải xuất trình bản gốc giấy tờ pháp lý cá nhân của mình (như tại mục 4.1.1.1 Quy chế này), xuất trình và nộp bản gốc giấy ủy quyền hợp lệ (theo quy định Điều 144 Luật Doanh nghiệp) tại thời điểm kiểm tra và đăng ký cổ đông.

Giấy ủy quyền họp lệ phải thỏa mãn đồng thời các quy định sau đây:

- (i) Giấy ủy quyền bản gốc, được điền đúng, đầy đủ thông tin;
- (ii) Tổng số cổ phần ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (trường hợp cổ đông ủy quyền cho nhiều người tham dự Đại hội thì tổng số cổ phần được ủy quyền trên các giấy ủy quyền không được vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của cổ đông);
- (iii) Giấy ủy quyền không được tẩy, xóa, sửa chữa, lấp ghép thông tin; và phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

4.1.2. Đối với cổ đông là tổ chức:

4.1.2.1. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của cổ đông trực tiếp tham dự, phải xuất trình:

- a. Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân mình: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng;
- b. Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động/Quyết định thành lập còn hiệu lực (trong trường hợp Quyết định thành lập không thể hiện người đứng đầu đương nhiệm của tổ chức thì đề nghị mang theo Quyết định bổ nhiệm còn hiệu lực), hoặc tài liệu tương đương khác.

4.1.2.2. Trường hợp cổ đông là tổ chức ủy quyền cho người không phải là người đại diện theo pháp luật tham dự họp thì người được ủy quyền tham dự họp phải xuất trình:

- a. Bản gốc giấy tờ pháp lý của cá nhân mình: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn thời hạn sử dụng;
- b. Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động/Quyết định thành lập còn hiệu lực (trong trường hợp Quyết định thành lập không thể hiện người đứng đầu đương nhiệm của tổ chức thì đề nghị mang theo Quyết định bổ nhiệm còn hiệu lực), hoặc tài liệu tương đương khác;
- c. Xuất trình và nộp bản gốc giấy ủy quyền hợp lệ (theo quy định Điều 144 Luật Doanh nghiệp) tại thời điểm kiểm tra và đăng ký cổ đông. Giấy ủy quyền họp lệ phải thỏa mãn đồng thời các quy định sau:
 - (i) Giấy ủy quyền bản gốc, được điền đúng, đầy đủ thông tin;
 - (ii) Tổng số cổ phần ủy quyền không vượt quá số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (trường hợp cổ đông ủy quyền cho nhiều người tham dự Đại

hội thì tổng số cổ phần được ủy quyền trên các giấy ủy quyền không được vượt quá tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của cổ đông);

(iii) Giấy ủy quyền không được tẩy, xóa, sửa chữa, lấp ghép thông tin; phải được người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên, và được đóng dấu của tổ chức vào chữ ký của người đại diện theo pháp luật.

- 4.1.3. Cổ đông, người đại diện theo pháp luật của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền (Sau đây gọi chung là “*cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông*”) khi tới tham dự họp Đại hội xuất trình đầy đủ các tài liệu như được quy định tại mục 4.1 Quy chế này để Ban kiểm tra cổ đông kiểm tra và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (quy định tương ứng tại Điều 6 Quy chế này) sau khi được Ban kiểm tra cổ đông xác nhận tư cách hợp lệ. Trường hợp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các tài liệu nêu trên để Ban Tổ chức Đại hội xác minh được tư cách của người tham dự họp, Ban Tổ chức Đại hội có quyền từ chối việc tham dự Đại hội và việc từ chối này sẽ được lập Biên bản.
- 4.2. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
- 4.3. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng và các quy định về phòng chống dịch Covid-19. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và phải được sự chấp thuận của của Ban Tổ chức/Chủ tọa Đại hội. Ban Tổ chức có quyền mời các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.
- 4.4. Ban Tổ chức có thể yêu cầu các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Ban Tổ chức cho là thích hợp. Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Ban Tổ chức sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia Đại hội ra khỏi khu vực tổ chức Đại hội và việc này sẽ được lập Biên bản.
- 4.5. Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội vì lý do khách quan phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông đó có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu/Ban Tổ chức để thực hiện quyền biểu quyết của mình về những nội dung tại phiếu biểu quyết (cổ đông ký, ghi rõ họ tên và đánh dấu vào các ý kiến được lựa chọn tương ứng trên phiếu biểu quyết). Phiếu biểu quyết được chuyển cho Ban Kiểm phiếu/Ban Tổ chức (sẽ được cổ đông tự cho vào phong bì thư dán kín, niêm phong và việc bàn giao này sẽ được lập biên bản bàn giao) trong trường hợp này vẫn sẽ được chấp nhận và thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

- 5.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (ngày 28/3/2022).
- 5.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5.1 Quy chế này thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần tiếp theo (triệu tập lần 2) sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 6. Biểu quyết tại Đại hội

6.1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có mã cổ đông (tham dự)/mã vạch và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

6.2. Cách biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

6.2.1. Đặc điểm: Thẻ biểu quyết là Thẻ có đóng dấu treo của Công ty, ghi thông tin của Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội.

6.2.2. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức GIỜ THẺ như: Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu hoặc các nội dung khác phát sinh tại đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội.

6.2.3. Cách sử dụng: Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ phải thực hiện việc GIỜ THẺ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết bằng phương thức giờ thẻ biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra thẻ biểu quyết tán thành, tiếp theo kiểm tra thẻ biểu quyết không tán thành, sau đó kiểm tra thẻ biểu quyết không có ý kiến, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết tại Đại hội của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp.

6.2.4. Trong các trường hợp:

a. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không giờ thẻ: trong trường hợp này cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không giờ thẻ sẽ được coi là cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông không tham gia biểu quyết.

b. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông giờ thẻ đối với từ 02 ý kiến trở lên cho cùng một nội dung biểu quyết thì ý kiến biểu quyết cuối cùng được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông giờ lên sẽ được coi là ý kiến của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông và được tính vào kết quả biểu quyết của nội dung biểu quyết đó.

6.2.5. Kết quả kiểm thẻ biểu quyết sẽ được Chủ tọa/Ban Kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

6.3. Cách biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

6.3.1. Đặc điểm: Phiếu biểu quyết là Phiếu có đóng dấu treo của Công ty, ghi thông tin của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số cổ

phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội. Phiếu biểu quyết sẽ có một hoặc nhiều nội dung sẽ được biểu quyết tại Đại hội và được Ban Tổ chức đánh số thứ tự theo trình tự biểu quyết.

6.3.2. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết.

6.3.3. Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Chủ tọa yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu (“X” hoặc “V”) vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu, trừ các trường hợp cổ đông đã bàn giao phiếu biểu quyết cho Ban Kiểm phiếu/Ban Tổ chức theo quy định tại Điều 4.5 Quy chế này.

6.3.4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là những phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp; Phiếu nộp cho Ban Kiểm phiếu trước khi Chủ tọa đại hội tuyên bố thời gian bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu chưa được niêm phong và Phiếu nộp cho Ban Kiểm phiếu/Ban Tổ chức trong trường hợp được quy định tại Điều 4.5 Quy chế này.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là những phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành; Phiếu không đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH; Phiếu biểu quyết bị rách, gạc, tẩy xóa; Phiếu ghi thêm thông tin khác; Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp; Phiếu biểu quyết được nộp sau thời điểm Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến). Phiếu biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung (nhưng không có chữ ký của cổ đông vào phương án lựa chọn cuối cùng) hoặc không lựa chọn ý kiến nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.
- Xử lý Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH; Phiếu biểu quyết bị rách, gạc, tẩy xóa đối với các thông tin chung hoặc toàn bộ các nội dung biểu quyết; Phiếu ghi thêm thông tin khác; Phiếu không có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông; Phiếu biểu quyết được nộp sau thời điểm Chủ tọa tuyên

bỏ việc bỏ phiếu kết thúc thì toàn bộ nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

6.4. Thẻ lệ biểu quyết:

6.4.1. Mỗi cổ phần phổ thông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện tương ứng với một phiếu biểu quyết.

6.4.2. Tỷ lệ biểu quyết (Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến) trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng số phiếu có quyền biểu quyết hợp lệ của nội dung đó của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông chia cho tổng số phiếu tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội tính đến thời điểm thực hiện bỏ phiếu đối với nội dung biểu quyết đó.

6.4.3. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

6.5. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết thông qua một nội dung tại ĐHĐCĐ:

6.5.1. Thông qua vấn đề: Sửa đổi bổ sung Điều lệ; Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; Thay đổi ngành, nghề lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất được kiểm toán của Công ty được thông qua khi có từ 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội tán thành.

6.5.2. Thông qua các vấn đề: Báo cáo tài chính hằng năm; Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, BKS và phê chuẩn báo cáo việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc; Số lượng Thành viên HĐQT và BKS phải được số cổ đông/đại diện được ủy quyền đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội tán thành.

6.5.3. Thông qua các vấn đề khác: được số cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội tán thành.

6.5.4. Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm và Báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

7.1. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đặt câu hỏi, trường hợp không có phiếu đặt câu hỏi thì đăng ký nội dung phát biểu vào giấy và chuyển cho tổ giúp việc gửi Ban Thư ký để trình Chủ tọa Đại hội.

7.2. Trường hợp Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông phát biểu trực tiếp, cổ đông cần phát biểu gơ tay đề nghị phát biểu và chỉ phát biểu ý kiến khi Chủ tọa Đại hội mời phát biểu.

7.3. Mọi cổ đông đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội

ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Chủ tọa Đại hội có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc gần nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự, đảm bảo thời gian thảo luận theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

- 7.4. Cổ đông khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội

8.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH là Chủ tọa Đại hội.

8.2. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

8.2.1. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH theo chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8.2.2. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

8.2.3. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

8.2.4. Trả lời/chi định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

8.2.5. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc công bằng và khách quan, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

8.2.6. Các quyền khác theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH và quy định pháp luật.

8.3. Bộ phận hỗ trợ của Chủ tọa Đại hội: Chủ tọa Đại hội sẽ chỉ định một số cá nhân là những người có chuyên môn, uy tín và hiểu biết về hoạt động của Công ty (có thể là đại diện Ban Điều hành và/hoặc Kiểm soát viên) để hỗ trợ Chủ tọa Đại hội trong quá trình điều hành cuộc họp.

Điều 9. Ban Kiểm tra và đăng ký cổ đông

Ban Kiểm tra và đăng ký cổ đông tham dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định. Ban Kiểm tra và đăng ký cổ đông có trách nhiệm kiểm tra đại biểu, phát Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết, các tài liệu liên quan đến Đại hội. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra và đăng ký cổ đông, tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức Đại hội theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Điều 10. Thư ký Đại hội

10.1. Chủ tọa Đại hội chỉ định một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội.

10.2. Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

10.2.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc.

10.2.2. Giúp việc cho Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội.

10.2.3. Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông qua bộ phận hỗ trợ Chủ tọa Đại hội.

Điều 11. Ban Kiểm phiếu

- 11.1. Chủ tọa Đại hội đề cử/giới thiệu một hoặc một số người tham gia Ban Kiểm phiếu và các người tham gia Ban Kiểm phiếu phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ thẻ biểu quyết.
- 11.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- 11.2.1. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết.
- 11.2.2. Kiểm thẻ biểu quyết/Thu phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.
- 11.2.3. Báo cáo Chủ tọa Đại hội/Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 11.2.4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết (nếu có).

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- 12.1 Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, riêng phần nội dung trao đổi và thảo luận giữa cổ đông và Chủ tọa Đại hội sẽ được lập, đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và công bố công khai đối với toàn thể cổ đông và công chúng theo quy định. Biên bản họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.
- 12.2 Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Thư ký Đại hội lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông những nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trình Chủ tọa Đại hội ban hành.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH biểu quyết thông qua. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Quy chế này có thể sửa đổi lại từng thời điểm và phải được Đại hội biểu quyết thông qua./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH/TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC**

NGUYỄN THÀNH TRUNG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHDCĐ xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội.

Số: 01./2022/BC-BGD

Hà Nội, ngày 5. tháng 4. năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH ;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Ban điều hành Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

1. Tình hình chung

Năm 2021 tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thử thách với nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng với sự xuất hiện và lây lan mạnh của biến chủng Delta và hiện nay là biến chủng mới Omicron, nhanh chóng lan rộng trên phạm vi toàn cầu. Tại Việt Nam, đợt bùng phát dịch lần thứ 4 xảy ra vào giữa tháng 5 tại thành phố Hồ Chí Minh được xác định do biến chủng Delta gây ra, sau đó lây lan mạnh rộng khắp cả nước. Dịch bệnh Covid – 19 tiếp tục diễn biến phức tạp dẫn đến nền kinh tế thế giới suy thoái thêm trầm trọng. Tại Việt Nam, mặc dù chính phủ đã có các phản ứng nhanh chóng và quyết liệt song tốc độ phát triển kinh tế vẫn suy giảm.

Các Công ty con của OCH hoạt động ở các lĩnh vực kinh doanh khách sạn và sản xuất kinh doanh thực phẩm đã và đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ dịch bệnh Covid-19. Đặc biệt là các công ty kinh doanh khách sạn của OCH hoạt động cực kỳ khó khăn do lệnh giãn cách xã hội và dừng các chuyến bay đón khách quốc tế làm cho hoạt động kinh doanh khách sạn tại các công ty con của OCH trong năm 2021 gần như tê liệt.

Tuy nhiên, nhờ Việt Nam đã nhanh chóng chuyển từ chiến lược “Zero Covid” sang “Thích ứng linh hoạt với Covid”, dần nới lỏng giãn cách và mở cửa nền kinh tế nên bức tranh gam màu tối vẫn ánh lên vài điểm sáng, GDP năm 2021 tăng 2,58%.

Công ty Cổ phần Bánh Givral bị sụt giảm nghiêm trọng doanh thu và lợi nhuận, công ty con của Givral là Công ty CP Kem Tràng Tiềm có sự suy giảm nhẹ doanh thu, lợi nhuận. Đó là nhờ sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến nguy hiểm, phức tạp như hiện nay.

Thị trường bất động sản năm vừa qua cũng chịu nhiều tác động bởi tình hình dịch bệnh, tuy nhiên đây cũng là năm khẳng định sự thích ứng linh hoạt, đổi mới trong các phương thức tổ chức vận hành, cũng như những nỗ lực hỗ trợ, cải cách từ Chính phủ, tới các đơn vị doanh nghiệp, để từng bước phục hồi trong bối cảnh bình thường mới.

Số lượng dự án bất động sản mới được cấp phép tiếp tục giảm so với các năm 2020 khiến nguồn cung bất động sản, nhà ở đặc biệt là nhà ở dành cho đối tượng thu nhập thấp vẫn còn hạn chế. Nền kinh tế có dấu hiệu của sự giảm phát do ảnh hưởng của đại dịch nhưng giá bất động sản, nhà ở, đất nền vẫn liên tục tăng từ đầu năm. Tính đến cuối năm 2021, giá căn hộ chung cư đã tăng bình quân khoảng 5-7%; giá nhà ở riêng lẻ trong dự án tăng 15-20%; giá đất nền tăng 20-30% so với thời điểm cuối năm 2020, báo hiệu những nguy cơ của tình hình bong bóng bất động sản có thể xảy ra do tình trạng đầu cơ, thổi giá.

2. Kết quả SXKD năm 2021 của OCH và các đơn vị thành viên

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của OCH đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 với sự kỳ vọng đại dịch Covid – 19 dần được kiểm soát sau khi tiêm phủ được vaccine và ngành du lịch dần được phục hồi. Hội đồng quản trị OCH luôn tăng cường kiểm tra, giám sát, kiện toàn bộ máy HĐQT và Ban điều hành các đơn vị thành viên, đưa ra những quyết sách, chỉ đạo quyết liệt để có thể hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 đã đề ra. Ban điều hành OCH luôn chủ động, quyết liệt trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 tại OCH và các đơn vị thành viên. Song với sự diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường của dịch bệnh cùng với việc tuân thủ các biện pháp giãn cách xã hội trong quý 2, 3 nên mặc dù kết quả kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ có khả quan: lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 5,7 tỷ đồng, đạt 578% kế hoạch năm; nhưng lợi nhuận sau thuế hợp nhất lỗ 78,2 tỷ đồng, tương đương -155% kế hoạch năm sau điều chỉnh.

2.1 Hoạt động Kinh doanh Khách sạn

Từ đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày càng trở nên phức tạp, ngành Du lịch tiếp tục bị ảnh hưởng nghiêm trọng hơn so với năm 2020. Đợt dịch Covid-19 bùng phát từ cuối tháng 4 trên phạm vi cả nước với tốc độ lây lan nhanh và mạnh ảnh hưởng hầu như đến các tỉnh thành, khiến ngành du lịch nói chung trên cả nước và việc kinh doanh dịch du lịch nói riêng tại Nha Trang bị chạm đáy. Tại Khánh Hòa, dịch bùng phát mạnh từ tháng 6, đúng vào thời điểm ngành du lịch đang sẵn sàng cho kế hoạch đón du khách dịp hè, vốn là mùa cao điểm đối với khách nội địa trong năm khiến Khách sạn Star City Nha Trang; Sunrise Nha Trang phải đóng cửa hơn 4 tháng theo Chỉ thị giãn cách xã hội.

Tỉnh Khánh Hòa đã cho phép một số cơ sở lưu trú được đón khách nội tỉnh và đón khách ngoại tỉnh từ 16/10. Tuy nhiên, du lịch Khánh Hòa chỉ có dấu hiệu phục hồi ở phân khúc du lịch nghỉ dưỡng, với điểm đến là các khu nghỉ/resort ở Bãi Dài và hệ thống lưu trú của Vinpearl Nha Trang – những điểm đến ưu tiên cung cấp dịch vụ lưu trú – vui chơi giải trí khép kín. Lượng khách nghỉ dưỡng cũng chưa nhiều, chủ yếu là khách du lịch nội tỉnh, lượt khách lưu trú là con số rất nhỏ so với số lượng 50.000 buồng phòng phục vụ khách du lịch hiện có tại Khánh Hòa. Dẫn đến công suất phòng năm 2021 của các khách sạn sụt giảm xuống mức rất thấp.

2.2 Hoạt động kinh doanh thực phẩm

Sản xuất kinh doanh thực phẩm vẫn là một trong những lĩnh vực kinh doanh đem lại doanh thu chính. Tuy nhiên do dịch bệnh bùng phát rất mạnh tại Thành phố Hồ Chí Minh đúng vào cao điểm sản xuất, kinh doanh vụ bánh trung thu còn tại Hà Nội là vào cao điểm tiêu thụ kem trong dịp hè nên doanh thu và lợi nhuận của CTCP Bánh Givral bị sụt giảm nghiêm trọng. Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 của Bánh Givral đạt 37% kế hoạch năm; Kem Tráng Tiền đạt 82% kế hoạch năm.

2.3 Hoạt động đầu tư

Với phương châm “đi tắt – đón đầu” và chủ trương tăng cường tìm kiếm các Dự án đầu tư bất động sản mới, có tính khả thi tại các địa phương, tỉnh thành trong cả nước phù hợp với năng lực, Công ty đã triển khai các hoạt động đầu tư, phát triển dự án tại một số địa bàn trọng điểm trong cả nước như : Đà Nẵng, Nam Định, Lào cai, Lạng sơn cùng nhiều tỉnh thành khác trong cả nước.

Đối với các Dự án cũ tồn đọng, Ban điều hành Công ty vẫn đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp giải quyết, tuy nhiên do các nguyên nhân chủ quan và khách quan vì vậy các Dự án cũ vẫn chưa thể tiếp tục triển khai. Cụ thể:

- Dự án Saigon Airport Hotel: Dự án do Công ty nhận chuyển nhượng từ Công ty cổ phần đầu tư Việt Liên Á – Phú Hưng Gia; Địa điểm: Số 1 đường Bạch Đằng, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Diện tích khu đất: ~ 3200 m², chiều cao: 13 tầng. Công trình khởi công xây dựng và hoàn thành 02 tầng hầm. Do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, công trình tạm dừng thi công từ năm 2014.

- Dự án Khách sạn StarCity Westlake: Dự án do Công ty CP Viptour-Togi (công ty con của OCH) làm chủ đầu tư; Địa điểm: Số 10 Trần Vũ; Diện tích khu đất: ~2200m³, chiều cao 04-08 tầng; Công trình khởi công xây dựng từ năm 2013, tuy nhiên do các nguyên nhân chủ quan và khách quan, công trình tạm dừng thi công từ tháng 11/2014; Công trình đã thi công tầng hầm, đổ bê tông tầng 1 và sàn tầng 2;

Về tình hình thực hiện các dự án đầu tư bất động sản công nghiệp:

- Khu công nghiệp Quang Minh: Địa điểm: thuộc huyện Mê Linh, TP Hà Nội; Do vị trí khu đất không đảm bảo các yếu tố về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy và các yếu tố về môi trường, pháp lý về đất đai, nên không phù hợp với việc xây dựng nhà xưởng sản xuất kem, bánh. Hơn nữa, thời hạn Hợp đồng cho thuê kéo dài đến năm 2033, do vậy Ban điều hành OCH đã tiến hành đàm phán và chuyển nhượng Dự án cho đối tác là Công ty TNHH An Việt – Hà Nội.

- Dự án nhà máy Bình Hưng: Địa điểm: Số 7 đường 7 Khu công nghiệp Vsip – thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh; Dự án do Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Bình Hưng (công ty con của OCH) làm Chủ đầu tư. Khu đất có diện tích ~ 1.3ha, nhà xưởng sản xuất ~ 4400 m² nằm trọn trong khuôn viên Khu công nghiệp sầm uất bậc nhất với thời gian sử dụng đến năm 2057. Hiện nay Dự án được bố trí sử dụng làm nhà xưởng sản xuất bánh và kem, đồng thời thực hiện cho thuê nhà xưởng đối với phần diện tích nhà xưởng nhằm tăng doanh thu. Dự án đang được tiếp tục lập hồ sơ cải tạo và mở rộng giai đoạn 2 để phục vụ việc phát triển sản xuất và cho thuê bất động sản công nghiệp.

- Dự án Nhà máy Givral: Dự án do Công ty Cổ phần bánh Givral (công ty con của OCH) làm Chủ đầu tư. Công ty Cổ phần Bánh Givral đã thuê đất tại lô C5-12, đường N8 khu công nghiệp Tân Phú Trung với diện tích ~ 1,8ha, thời gian sử dụng đến năm 2054; Hiện nay, dự án đang được Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở.

3. Một số kết quả nổi bật năm 2021

Bánh Givral là một thương hiệu bánh danh tiếng của Sài Gòn với bề dày lịch sử hơn 70 năm. Trải qua nhiều thăng trầm, đến nay thương hiệu Givral đã in đậm dấu ấn với người dân Sài Gòn và đang từng bước tiến vào thị trường Hà Nội. Để thực hiện được vụ trung thu 2021 đạt 14% kế hoạch năm trong bối cảnh dịch bùng phát rất mạnh tại thành phố Hồ Chí Minh, Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc đã chỉ đạo sát sao, cùng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Givral, sản xuất 3 tại chỗ trong điều kiện khó khăn chồng chất, thành phố giãn cách rất nghiêm ngặt, số ca F0 liên tục tăng cao; góp phần vào tổng doanh thu thực hiện đạt 290 tỷ đồng tương đương 37% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế đạt 11 tỷ đồng tương đương 7% kế hoạch năm.

Thương hiệu Kem Tràng Tiền đã gắn bó với người dân Thủ đô từ năm 1958. Năm 2021, hoạt động SXKD của Kem Tràng Tiền cũng chịu tác động không nhỏ do các quy định giãn cách xã hội khi dịch bệnh bùng phát mạnh cuối quý 2 và quý 3 tại Hà Nội. Tuy nhiên, với phương châm điều hành thích ứng linh hoạt của HĐQT, Ban Giám đốc nên sản lượng, doanh thu của Kem Tràng Tiền có bị suy giảm nhẹ. Tổng doanh thu năm 2021 đạt 82% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 68% kế hoạch năm.

Thực hiện chủ trương tìm kiếm các dự án đầu tư mới, khả thi tại các tỉnh trong cả nước, sau quá trình nghiên cứu rà soát đánh giá, Công ty tập trung nghiên cứu trọng điểm các địa bàn tại các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Nam Định, Lào Cai, Lạng Sơn và một số địa phương khác. Bước đầu, Công ty đã và đang triển khai công tác tài trợ kinh phí nghiên cứu lập quy hoạch một số dự án, từ đó Công ty sẽ tham gia đầu tư theo phương thức đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án tiềm năng và có tính thanh khoản cao.

4. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021

4.1 Kết quả một số chỉ tiêu chính năm 2021 tại Công ty mẹ OCH

STT	Kết quả hoạt động kinh doanh	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021 (đã kiểm toán)	TH2021/ KH2021
1	Tổng doanh thu	243.103.329.948	166.290.440.481	68%
2	Tổng chi phí	242.110.074.363	160.550.136.529	66%
3	Lợi nhuận trước thuế	993.255.585	5.740.303.952	578%
4	Lợi nhuận sau thuế	993.255.585	5.740.303.952	578%

4.1.1. Về doanh thu:

Tổng doanh thu năm 2021 của Công ty đạt 166,3 tỷ đồng tương đương 68% so với kế hoạch năm và bằng 52% so với thực hiện năm 2020. Doanh thu bao gồm: kinh doanh thương mại và doanh thu hoạt động tài chính, cụ thể:

Doanh thu kinh doanh thương mại chủ yếu từ hoạt động bán hàng cho Công ty CP Bánh Givral đạt 60 tỷ đồng tương đương 36% kế hoạch năm và giá vốn cũng giảm tương ứng. Nguyên nhân chính do tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh tại Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến doanh thu cung cấp bao bì, nguyên vật liệu bánh daily sụt giảm, đặc biệt là doanh thu bán hàng hóa vụ trung thu 2021 giảm rất mạnh.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 89,2 tỷ đồng tương đương 115% kế hoạch năm chủ yếu do thu Cổ tức từ Công ty CP Bánh Givral và lãi hỗ trợ vốn, lãi tiền gửi, lãi đầu tư chứng khoán.

Thu nhập khác được ghi nhận 15,5 tỷ đồng là do Công ty đã khởi kiện Công ty TNHH Kiến Trúc và Xây dựng Tràng An và đã được Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phúc thẩm thắng kiện, buộc Công ty TNHH Kiến Trúc và Xây dựng Tràng An phải bồi thường vi phạm hợp đồng kinh tế giữa hai bên.

Hoạt động kinh doanh của các công ty con trong hệ thống đều gặp khó khăn nên năm 2021 Công ty chỉ ghi nhận 1 phần cổ tức được chia từ lợi nhuận còn lại của Givral năm 2020. Bên cạnh đó, trong năm 2021, hệ thống các ngân hàng liên tục điều chỉnh giảm lãi suất tiền gửi tiết kiệm nên doanh thu hoạt động tiền gửi không đạt kế hoạch đề ra.

4.1.2. Về chi phí:

Giá vốn hàng bán đạt 56 tỷ đồng tương đương 36% so với kế hoạch, mức giảm này tương đương với mức giảm doanh thu bán hàng.

Chi phí tài chính toàn bộ là chi phí trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính hơn 72 tỷ đồng tương đương 132% kế hoạch năm. Chi phí tài chính tăng do các công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn bị thua lỗ nhiều hơn kế hoạch, đặc biệt là CTCP Tân Việt phát sinh tiền thuê đất sau khi được ưu đãi giảm 30% vẫn tăng 6 lần, nên Công ty phải trích lập thêm dự phòng đầu tư.

Chi phí quản lý thực hiện 30,7 tỷ đồng tương đương 97% kế hoạch năm bao gồm cả chi phí trích dự phòng phải thu khoản Tràng An và phát sinh các chi phí pháp lý phát sinh khi tiến hành khởi kiện để thu hồi công nợ. Năm 2021 công ty đã thực hiện tiết giảm chi phí để

ứng phó với ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (CBCNV công ty đã đồng thuận giảm lương trong những tháng dịch bùng phát mạnh để cùng chia sẻ khó khăn với công ty).

4.1.3. Về lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 5,7 tỷ tương đương 578% kế hoạch năm và bằng 12% so với năm 2020.

4.2 Kết quả một số chỉ tiêu chính hợp nhất

Đơn vị VNĐ

STT	Kết quả hoạt động kinh doanh	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021 (đã kiểm toán)	TH2021/KH2021
1	Tổng doanh thu	956.545.703.828	434.613.265.406	45%
2	Tổng chi phí	868.564.243.126	508.918.526.020	59%
3	Lợi nhuận trước thuế	87.981.460.702	(74.305.260.614)	-84%
4	Lợi nhuận sau thuế	50.457.199.245	(78.226.352.160)	-155%

Tổng doanh thu trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất kiểm toán năm 2021 đạt 434,6 tỷ đồng tương đương 45% kế hoạch và bằng 37% so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế lỗ 78,2 tỷ đồng tương đương -155% kế hoạch năm và bằng -28% so với năm 2020. Kết quả đạt được ở một số hoạt động chính như sau:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 406 tỷ đồng, tương đương 43% kế hoạch năm và giảm 54% so với năm 2020. Doanh thu giảm chủ yếu là do dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát lần thứ 4 nên doanh thu bán hàng Daily bị sụt giảm, đặc biệt là doanh thu bán hàng trung thu của CTCP Bánh Givral chỉ bằng 14% so với kế hoạch. Đồng thời do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các Công ty con kinh doanh khách sạn của Công ty đã phải đóng cửa khách sạn trong quý 2, quý 3 nên doanh thu phòng năm 2021 đã giảm xuống mức rất thấp.

Doanh thu tài chính hợp nhất năm 2021 đạt 18,8 tỷ đồng tương đương 137% kế hoạch năm và bằng 6,6% so với năm 2020 do trong năm 2020 công ty ghi nhận lợi nhuận từ việc thoái toàn bộ vốn góp tại CTCP Du lịch Khách sạn Suối mơ và thoái một phần vốn góp tại CTCP Dịch vụ Hỗ trợ và Phát triển Đầu tư, trong khi năm 2021 không có hoạt động này.

Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang và Công ty CP Tân Việt, hai công ty con hoạt động kinh doanh khách sạn tiếp tục thua lỗ trong năm 2021. Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang lỗ 46,5 tỷ đồng tương đương lỗ nhiều hơn kế hoạch năm 18%. Công ty CP Tân Việt lỗ 28,5 tỷ đồng tương đương lỗ nhiều hơn kế hoạch năm 40%. Nguyên nhân lỗ nhiều hơn kế hoạch là do Khách sạn Sunrise Nha Trang, Star City Nha Trang đã chịu ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động kinh doanh từ năm 2020 đến nay, mặc dù từ khi xảy ra dịch bệnh, Công ty đã nhanh chóng thực hiện mọi biện pháp nhằm cắt giảm chi phí để ứng phó với tình hình kinh doanh khó khăn do dịch bệnh gây ra. Nhưng lượng khách đã liên tục hủy phòng khi dịch bệnh xảy ra, khách sạn phải đóng cửa phần lớn thời gian do siết chặt giãn

cách xã hội, cũng như sự cạnh tranh rất lớn với lượng khách nội địa ít ỏi trên thị trường làm cho công suất phòng bình quân tiếp tục sụt giảm. Khách sạn Star City Nha Trang công suất phòng năm 2021 chỉ đạt 4,7% trong khi kế hoạch đề ra là 17%; Khách sạn Sunrise Nha Trang chỉ đạt 1,65% trong khi kế hoạch đề ra là 7,5%.

Công ty CP Bánh Givral và công ty con là Công ty CP Kem Tràng Tiền cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 tuy nhiên Kem Tràng Tiền có mức suy giảm doanh thu và lợi nhuận thấp hơn Givral. Công ty CP Bánh Givral đạt tổng doanh thu hợp nhất năm 2021 là 395 tỷ đồng bằng 43% kế hoạch năm và bằng 51% thực hiện năm 2020; lợi nhuận sau thuế Givral hợp nhất năm 2021 đạt 15,7 tỷ đồng bằng 11% kế hoạch năm và bằng 10,5% so với năm 2020.

Công ty CP Viptour - Togi vẫn thua lỗ với mức lỗ gần 1 tỷ đồng bằng 8% kế hoạch năm 2021 là do Công ty được hưởng ưu đãi từ nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 19/10/2021 về việc hỗ trợ doanh nghiệp chịu tác động của dịch Covid 19. Công ty Viptour - Togi đã ghi giảm chi phí trong kỳ.

Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Bình Hưng có Hợp đồng thuê đất số VSIPBN-LA-0714 ngày 04/04/2011 với Công ty TNHH VSIP Bắc Ninh để thuê lô đất 027B, Khu công nghiệp đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, diện tích khu đất thuê là 12.885 m², thời hạn thuê đất đến ngày 30/11/2057. Hoạt động chính của Công ty là cho thuê nhà xưởng, tình hình tài chính của Công ty ổn định, không có khoản phải thu cũng như phải trả có giá trị lớn nào.

Công ty CP Truyền thông Đại Dương tiếp tục không phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp hợp nhất năm 2021 đạt 77 tỷ đồng và 113,3 tỷ đồng đều giảm so với năm 2020 với mức giảm lần lượt là 51% và 5%. Do doanh thu của công ty mẹ và toàn bộ các công ty con đều sụt giảm mạnh nên chi phí bán hàng giảm tương ứng nhưng chi phí quản lý giảm không nhiều do có nhiều khoản chi phí cố định lớn không phụ thuộc vào sự suy giảm doanh thu.

Chi phí tài chính hợp nhất năm 2021 là 14,6 tỷ đồng tương đương 104% kế hoạch và bằng 16% cùng kỳ năm 2020 do năm 2020 Công ty vẫn hợp nhất BCTC của CTCP Dịch vụ Hỗ trợ và Phát triển Đầu tư hết quý I và OCH trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào đơn vị khác.

Năm 2021 mặc dù với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, cán bộ công nhân viên Công ty và các đơn vị thành viên tuy nhiên hoạt động SXKD vẫn khó tránh được ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19. Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty đã giảm 63% so với năm 2020, lợi nhuận hợp nhất sau thuế lỗ 78,2 tỷ đồng.

4.3 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Mặc dù năm 2021 là năm thứ 4 liên tiếp Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH có kết quả kinh doanh có lãi nhưng chưa bù đắp được khoản lỗ lũy kế từ các năm trước. Căn cứ Điều 135 Luật doanh nghiệp năm 2020 quy định về việc trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi “đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và

Điều lệ công ty”. Như vậy theo quy định Công ty chưa đủ điều kiện để thực hiện chia cổ tức do đang có lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Nhận định tình hình

Bước sang năm 2022, tình hình dịch bệnh trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp với các ca mắc mới liên tục tăng cao do biến chủng Omicron. Trong khi đó, tình hình chiến sự leo thang căng thẳng giữa Nga và Ukraine cùng với các biện pháp trừng phạt kinh tế giữa Mỹ, Phương Tây và Nga khiến tình trạng lạm phát tăng cao. Những diễn biến phức tạp và căng thẳng nêu trên đã ảnh hưởng mạnh tới hoạt động SXKD của các đơn vị đặc biệt là hệ thống khách sạn vốn đã suy kiệt sau hơn 2 năm bị tác động nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19.

Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh thực phẩm cả bánh và kem đều chịu tác động không nhỏ khi số ca mắc mới liên tục tăng cao mà sức mua của người dân lại giảm do kinh tế gia đình cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ của dịch bệnh nên sản lượng tiêu thụ suy giảm trong những tháng đầu năm.

Đối với hoạt động kinh doanh khách sạn: Theo Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch tỉnh Khánh Hòa, năm 2022, ngành du lịch tỉnh phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu du lịch đạt 4.000 tỉ đồng; đón hơn 1,2 triệu lượt khách với hơn 3,4 triệu ngày khách. Trong đó, đón 1,16 triệu lượt khách nội địa với 3,325 triệu ngày khách; đón 40.000 lượt khách quốc tế với 190.000 ngày khách. Trong đó, du lịch nội địa vẫn được xác định là thị trường trọng tâm trong năm 2022. Thị trường khách quốc tế chú trọng Nga, Trung Quốc, Hàn Quốc, Malaysia, Ấn Độ, Nhật Bản, Thái Lan theo phương án thí điểm đón khách du lịch quốc tế có hộ chiếu vắc-xin bằng các chuyến bay thuê chuyến (charter) và thương mại. Tuy nhiên, khách quốc tế đến Nha Trang chủ yếu vẫn là khách Trung Quốc và khách Nga trong khi hiện nay Chính phủ Trung Quốc đang theo đuổi chính sách “Zero Covid” còn Nga hiện đang còn tình hình căng thẳng tại Ukraine nên trong thời gian tới khó có sự tăng trưởng lượng khách như kỳ vọng.

Về tình hình thị trường bất động sản: những tháng cuối năm 2021, trước sự hồi phục khá tích cực của nền kinh tế nói chung, thị trường bất động sản cũng đang có những tín hiệu “vực dậy” đầy mạnh mẽ. Đây là nền tảng, bước khởi đầu đầy thuận lợi trong giai đoạn “bình thường mới”, giúp thị trường bất động sản lấy đà tăng tốc trong năm 2022. Vì vậy theo nhận định chung, năm 2022 sẽ là năm của nhiều khởi sắc và tươi sáng.

Trong thời gian tới nguồn cung bất động sản dự kiến sẽ có sự cải thiện cho cả hai thành phố lớn nhưng về giá bán thì vẫn có những áp lực tăng giá nhất định. Tại TP.HCM sẽ tăng từ 12 - 18%, Hà Nội tăng từ 5 - 10%. Tại các địa phương khác cũng đang ghi nhận các mức tăng khác nhau do nguồn cung vẫn chưa đủ để đáp ứng nhu cầu về nhà ở.

Đối với mảng bất động sản công nghiệp và văn phòng cho thuê hiện nay cũng đang được các nhà đầu tư nước ngoài rất quan tâm. Trong đó, đối với bất động sản công nghiệp khu vực phía Nam tập trung ở các địa phương như Bình Dương, Đồng Nai, Vũng Tàu, Đà Nẵng. Bởi đây là những nơi tập trung nhiều khu công nghiệp nên nhu cầu về nhà ở cho công nhân, chuyên gia, kỹ thuật nước ngoài vào cũng sẽ rất nhiều. Còn khu vực phía Bắc sẽ có

Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Phòng và các thị trường mới nổi như Nam Định, Hà Nam, Hải Dương... đang đón nhận làn sóng đầu tư công nghiệp lớn.

2. Mục tiêu – nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Trước tình hình đó, HĐQT Công ty đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành OCH cùng HĐQT và Ban điều hành các đơn vị thành viên xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với các giải pháp cấp thiết nhằm tiết giảm chi phí, cùng với các giải pháp tổng thể về thị trường, kiện toàn nhân sự cũng như hoạt động của toàn công ty để đối phó với tình hình khó khăn chung của nền kinh tế hiện nay.

Trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nghỉ dưỡng: Với tình hình thị trường hiện nay, dự báo hoạt động kinh doanh các tháng đầu năm 2022 vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn và thách thức do tình hình dịch bệnh vẫn còn phức tạp, tỉnh Khánh Hòa mới cho phép tập trung khai thác dịch vụ du lịch cách ly nghỉ dưỡng ở các khu biệt lập ven biển tại Bãi Dài và cần đáp ứng nhiều điều kiện khắt khe, vì thế thị trường cũng chưa thể phục hồi ngay được, trong khi vẫn phải đối mặt với sự cạnh tranh về số lượng phòng cung vượt cầu như hiện nay khi thị trường du lịch được mở cửa đón khách. Mặc dù vậy, Công ty sẽ tiếp tục triển khai công tác bán hàng, xây dựng kế hoạch cho năm tới... để dẫn đưa khách sạn mở cửa hoạt động trở lại. Cùng với sự hợp tác của Công ty Quản lý Đức Việt, Công ty kỳ vọng sẽ đẩy mạnh hơn hệ thống bán hàng, có chiến lược tiếp thị bán hàng cũng như ý tưởng mới để cải tiến phát triển dịch vụ ẩm thực, đưa thương hiệu Khách sạn Star City Nha Trang, Sunrise Nha Trang sang trọng và độc đáo đến với thị trường khách trong nước và Quốc tế. Ngoài ra, trong năm 2022 Công ty cũng đang đẩy nhanh triển khai việc cải tạo, nâng cấp các hạng mục nội thất, ngoại thất tại khách sạn Starcity Nha Trang nhằm tăng tính nhận diện thương hiệu và thu hút khách hàng sử dụng dịch vụ tại Khách sạn, đảm bảo kế hoạch kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất.

Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thực phẩm: Bánh Givral tập trung ổn định sản lượng bánh Daily và nỗ lực hoàn thành kế hoạch SXKD vụ trung thu 2022. Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, phối hợp, hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín, đối tác nước ngoài về lĩnh vực bánh, kem để đưa ra được các sản phẩm phù hợp nhất tới người tiêu dùng. Mở rộng mạng lưới phân phối và thị phần ra các địa bàn thành phố lớn trong nước. Thị trường kem được dự báo vẫn tiếp tục tăng trưởng 8,2% về doanh thu trong giai đoạn 2022-2027 và có sự cạnh tranh gay gắt giữa các thương hiệu lớn như Kido, Unilever, Vinamilk. Trong năm 2022 nhiều dòng kem nhập của các thương hiệu khác cũng sẽ tham gia nhiều hơn vào thị trường kem Việt Nam. Dòng kem truyền thống mang thương hiệu Kem Tràng Tiền vẫn có thể tiếp tục tăng trưởng 7-10% do có thương hiệu uy tín và có sự đổi mới đột phá về nhận diện thương hiệu, hình ảnh, chất lượng dịch vụ. Ngoài ra cơ hội gia nhập, sản xuất các dòng kem công nghiệp với công nghệ mới, cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường đang mở ra rất lớn khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới của Kem Tràng Tiền.

Mục tiêu trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Về hoạt động cho thuê nhà xưởng: Công ty Bình Hưng tiếp tục hoàn thiện các thủ tục liên quan để triển khai việc cho thuê phần diện tích nhà xưởng đảm bảo sử dụng tối đa hạn mức cho thuê mặt bằng được phê duyệt.

Về hoạt động đầu tư Dự án mới: Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn đánh giá và tìm kiếm các cơ hội đầu tư. Theo đó, Công ty tập trung tìm kiếm các dự án đầu tư bao gồm: dự án đấu giá quyền sử dụng đất; dự án đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư; dự án tiềm năng để triển khai theo hình thức M&A và các dự án đã hình thành và tìm kiếm các đơn vị để liên danh, hợp tác. Đồng thời Công ty đặt mục tiêu tiến hành đầu tư đối với các Dự án bất động sản có quy mô vừa và nhỏ nhưng đảm bảo tính thanh khoản cao.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn bộ cán bộ nhân viên OCH xác định nỗ lực chung sức, đồng lòng cùng chia sẻ khó khăn với các đơn vị thành viên vượt qua giai đoạn đầy thách thức, khó khăn này.

3. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 của Công ty mẹ

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	166.290.440.481	282.029.708.974	170%
Tổng chi phí	160.550.136.529	269.645.960.069	168%
Lợi nhuận trước thuế	5.740.303.952	12.383.748.905	216%
Lợi nhuận sau thuế	5.740.303.952	12.383.748.905	216%

3.2 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 của Công ty hợp nhất

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	434.613.265.406	991.012.980.331	228%
Tổng chi phí	508.918.526.020	936.204.670.271	184%
Lợi nhuận trước thuế	(74.305.260.614)	54.808.310.060	274%
Lợi nhuận sau thuế	(78.226.352.160)	21.540.086.824	228%

Hiện tại, Ban điều hành OCH đang lập kế hoạch SXKD 2022 dựa trên thực tế hoạt động hiện nay của các đơn vị thành viên hoạt động kinh doanh khách sạn đã và đang bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng do dịch bệnh Covid-19 hơn 2 hai năm qua.

Khách sạn Sunrise Nha Trang Thực tế 2 tháng đầu năm 2022 tình hình kinh doanh chưa có khởi sắc mặc dù Chính phủ đã có định hướng “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Công suất phòng tháng 1 chỉ đạt 8%. Trong 10 ngày đầu

tháng 2/2022 (trùng kỳ nghỉ tết nguyên đán) công suất phòng đạt 65%. Tuy nhiên những ngày sau đó, công suất phòng giảm xuống dưới 12%.

Khách sạn Star City Nha công suất phòng chỉ đạt 6,1% trong tháng 1. Trong kỳ nghỉ tết nguyên đán những ngày đầu tháng 2, công suất phòng đạt 49,14%. Tuy nhiên những ngày sau đó công suất phòng giảm chỉ còn dưới 10%.

Với tình hình dịch bệnh diễn biến khó lường bởi những biến chủng mới của virus cùng với việc tăng giá thuê đất, áp lực trả nợ ngân hàng, hoạt động kinh doanh của các khách sạn tiếp tục gặp nhiều khó khăn dẫn đến khả năng thiếu hụt dòng tiền cho hoạt động liên tục của khách sạn là hiện hữu ngay trong năm 2022.

Hoạt động ở lĩnh vực SXKD thực phẩm tạm thời khôi phục sau đợt tái bùng phát dịch Covid – 19 lần thứ 4 nhưng chưa thể lường hết ảnh hưởng nếu dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp kéo dài. Do vậy việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 của OCH và các đơn vị thành viên sẽ phải đối diện với nhiều khó khăn, thử thách.

4. Giải pháp thực hiện:

Để triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban Điều Hành xin đề xuất các giải pháp như sau:

4.1 Nhóm giải pháp quản trị điều hành

- Ban điều hành tiếp tục kiện toàn nhân sự tại các phòng ban chuyên môn, tạo sự phối hợp chặt chẽ trong công việc giữa các phòng, ban, bộ phận.

- Ban điều hành tăng cường phối kết hợp với Ban điều hành các đơn vị thành viên, kịp thời nắm bắt diễn biến, đưa ra các giải pháp thiết thực hỗ trợ các đơn vị thành viên gặp khó khăn.

- Ban điều hành thường xuyên theo sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được phê duyệt để có thể triển khai đồng bộ các biện pháp về nguồn vốn, thị trường, tổ chức quản lý, lao động tiền lương nhằm hỗ trợ các đơn vị thành viên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tại từng Công ty thành viên nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình hoạt động SXKD. Ban điều hành giám sát hoạt động kinh doanh thông qua việc tiếp nhận và đánh giá báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, bán niên, năm hoặc báo cáo đột xuất.

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống văn bản, quy chế, quy trình nội bộ... trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành và tổ chức thực hiện trong Công ty và các đơn vị thành viên tạo sự thống nhất, chặt chẽ theo quy chuẩn. Ban điều hành chỉ đạo phòng pháp chế kịp thời cập nhập các văn bản, chính sách của nhà nước liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp đồng bộ nhằm tiết giảm chi phí, tăng lợi nhuận.

4.2. Tăng cường chiến lược xây dựng thương hiệu, chất lượng dịch vụ

Sự thành công của thương hiệu phụ thuộc rất nhiều vào chiến lược xây dựng, phát triển thương hiệu của Công ty. Ban Điều Hành định hướng cho các đơn vị thành viên tập trung

nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ vừa củng cố hình ảnh và tài sản thương hiệu vừa đem hình ảnh thương hiệu thâm nhập và tạo dựng lòng tin nơi khách hàng.

Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh thực phẩm: Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, bảo vệ thương hiệu, các chương trình marketing nhắm vào đối tượng mục tiêu, truyền thông trên các kênh KOL... Vào mùa vụ lớn, các dịp lễ tết, công ty đẩy mạnh quảng cáo trên công cụ tìm kiếm Google, quảng cáo trên Google Ads (trên các trang báo điện tử lớn, có nhiều độc giả), Youtube, Facebook, ... giúp hình ảnh công ty tiếp cận nhanh đến khách hàng cũng như khách hàng dễ tìm kiếm và tương tác với công ty, đồng thời tăng giúp tăng định vị thương hiệu.

Đối với hoạt động kinh doanh khách sạn trong năm 2022: Duy trì quảng bá sản phẩm, dịch vụ khách sạn trên Facebook, instagram. Mời Famtrip nhằm tái thiết lập mối quan hệ với đối tác đồng thời giới thiệu và ra mắt các sản phẩm mới trong tương lai gần. Tăng cường kiểm soát, giám sát thường xuyên việc tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong từng hoạt động, đồng thời đánh giá và xử lý phản hồi của khách hàng, khắc phục các trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Nâng cấp chất lượng dịch vụ, cải tạo cơ sở vật chất toàn diện và thay thế các phương tiện, dụng cụ cũ, đồng thời thực hiện việc trang trí, lắp đặt logo mới nhằm tăng tính nhận diện thương hiệu của khách sạn Starcity Nha Trang.

4.3 Giải pháp về thị trường

Đối với hoạt động SXKD thực phẩm:

- Tiếp tục xây dựng, đẩy mạnh chính sách phát triển nhà phân phối, hệ thống đại lý. Tiếp tục tìm kiếm và mở thêm các nhà phân phối có năng lực tại các tỉnh, thành phố lớn. Định hướng ưu tiên phát triển nhà phân có kinh nghiệm trong việc phát triển Kem công nghiệp đối với các kênh bán hàng GT, MT.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới bán hàng, tăng cường giám sát bán hàng, quản lý vùng.

- Tiếp nối thành công của quảng cáo trên màn hình LED trong các thang máy của tòa nhà, trung tâm thương mại siêu thị và các sân bay lớn. Công ty sẽ tiếp tục duy trì phương thức quảng cáo này vì nó giúp tiếp cận nhanh đến các khách hàng mục tiêu của công ty.

- Bên cạnh việc phát triển thương hiệu bánh Givral ra thị trường phía Bắc bắt đầu từ Hà Nội thì Kem Tràng Tiên tiếp tục phát triển thị trường tại các tỉnh Miền Trung và Miền Nam. Công ty sẽ quảng bá thương hiệu Kem Tràng Tiên tại Sài Gòn và các tỉnh miền Trung thông qua marketing online và các sự kiện offline nhằm thu hút quan tâm của khách hàng và các đại lý tại các vùng chưa có hiện diện của Kem Tràng Tiên.

- Xây dựng dữ liệu khách hàng làm cơ sở để quảng cáo hình ảnh sản phẩm Givral, kem Tràng Tiên đến các khách hàng tiềm năng.

- Tổ chức các lớp huấn luyện nâng cao kỹ năng bán hàng và phục vụ chuyên nghiệp.

- Tiếp tục Phát triển những kênh bán sỉ như hệ thống nhà hàng, khách sạn lớn, trường học và cửa hàng cà phê trong thành phố.

Đối với hoạt động Khách sạn:

- Đẩy mạnh bán OTA vì chi phí bán hàng thấp, xu thế bùng phát FIT trong năm 2022 và xu thế du lịch hiện nay.

- Chú trọng phát triển thị trường khách nội địa bên cạnh việc xúc tiến thị trường Hàn Quốc, Úc, Ấn Độ.

- Cố gắng đưa thị trường Nhật có trong biz mix của Khách sạn.

- Duy trì chính sách giá ưu đãi dành cho khách Nội địa, đặc biệt các chính sách dành cho khách địa phương, khách returners, khách gia đình, khách VIPs... như chính sách giá phòng ưu đãi, nâng cấp phòng miễn phí, chính sách dành cho trẻ em.

- Đẩy mạnh tiệc cưới trong năm cho khu vực Nha Trang kết hợp dịch vụ hội nghị, hội thảo.

- Tiếp tục triển khai theo dõi giá bán hàng ngày của các đối thủ cạnh tranh trực tiếp cũng như các khách sạn ở các khu vực lân cận nhằm đưa ra chiến lược giá bán linh hoạt nhất có thể.

- Tạo một số package để kích cầu.

- Tích cực tìm kiếm các thị trường bất động sản tiềm năng có tính thanh khoản cao tại các địa bàn trên cả nước.

4.4 Nhóm giải pháp nguồn vốn, quản lý tài chính

Để có thể triển khai được các dự án mới và cơ cấu lại các khoản công nợ lớn theo kế hoạch, ngoài nguồn vốn đã tích lũy, Ban Điều hành dự kiến các giải pháp về nguồn vốn gồm:

- Thuê đơn vị độc lập đánh giá giá trị tài sản, vốn chủ sở hữu, giá trị cổ phần tại các công ty con hoạt động kinh doanh khách sạn để báo cáo HĐQT phương án cơ cấu vốn, hỗ trợ vốn cho phù hợp.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ở Công ty CP Bánh Givral và Công ty CP Kem Tráng Tiên từ nguồn vốn tích lũy tại các đơn vị thành viên và nguồn vốn huy động.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đưa ra các biện pháp quyết liệt bao gồm tiến hành khởi kiện trong việc xử lý nợ xấu, xây dựng phương án tái cơ cấu các khoản công nợ phải trả đến hạn ở một số đơn vị thành viên;

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý, tháo gỡ các vướng mắc đối với các dự án đầu tư của Công ty làm cơ sở cho việc triển khai dự án trên nguyên tắc đảm bảo được quyền tự chủ về tài chính của công ty.

- Đối với các công ty thành viên kinh doanh khách sạn đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh Covid – 19 vẫn diễn biến phức tạp:

Sao Hôm Nha Trang vẫn tiếp tục thua lỗ dẫn đến nguồn vốn chủ sở hữu bị suy giảm nghiêm trọng. Trong khi áp lực trả nợ ngân hàng OJB rất lớn cùng với tình trạng cơ sở vật chất đã xuống cấp sau nhiều năm hoạt động mà chưa có sửa chữa lớn nên đề xuất xin hỗ trợ vốn từ công ty mẹ để đầu tư sửa chữa, cải tạo và nâng cấp khách sạn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ. Nếu Sao Hôm Nha Trang không được ngân hàng OJB cơ cấu lịch trả nợ trong

quý 2/2022 thì công ty sẽ bị thiếu hụt dòng tiền để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh khách sạn.

Với Tân Việt: Sau khi giải ngân chi phí đầu tư gói Thiết bị nội thất rời và các gói thầu nhỏ (khoảng 10 tỷ đồng) và nộp tiền thuê đất năm 2021 (tăng hơn 6 lần) thì nguồn vốn của Công ty bị sụt giảm nhiều. Nếu phải nộp khoản tiền thuê đất theo đúng thông báo của cơ quan thuế thì dòng tiền sẽ bị thiếu hụt, không đủ trang trải cho hoạt động kinh doanh khách sạn ngay trong quý 2/2022. Với nguồn vốn đang rất eo hẹp, Công ty tiếp tục áp dụng mọi biện pháp cắt giảm chi phí ở mức thấp nhất có thể để tiết kiệm nguồn vốn, tăng cường công tác quản lý các khoản phải thu, hạn chế tối đa lượng vốn bị chiếm dụng, quản lý hàng tồn kho, giảm thiểu chi phí lưu kho cũng như công tác quản trị rủi ro khác.

4.5. Nhóm giải pháp về hoạt động khác:

- Sau khi nhận được văn bản của cơ quan chức năng công ty được tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật mọi biến động liên quan đến thửa đất số Lô 45-1, KCN Quang Minh, Công ty đang hoàn thiện các thủ tục để thu hồi hết số tiền chuyển nhượng bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của OCH.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư hiện nay và xem xét trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thoái vốn tại các dự án không hiệu quả như: Công ty CP Viptour - Togi, Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang.

- Đẩy mạnh tìm kiếm và phát triển các dự án bất động sản nhà ở, đô thị, nghỉ dưỡng, CN...thông qua các hình thức đấu thầu, đấu giá, M&A ... nhằm mở rộng mô hình kinh doanh, tăng doanh thu và lợi nhuận.

4.6. Nhóm giải pháp về nhân sự

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố chính cấu thành nên lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. OCH đã và đang tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ nhân viên nòng cốt.

Với các công ty hoạt động kinh doanh khách sạn đang gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, Công ty đã thực hiện mọi biện pháp để cắt giảm nhân sự đến mức tối đa nhất, chỉ duy trì số lượng nhân sự tối thiểu tại các bộ phận, phân công nhân viên lên ca làm việc theo công suất phòng phát sinh hàng ngày. Dự thảo kế hoạch năm 2022 được lập với công suất phòng cao hơn so với thực hiện 2021, theo đó định biên nhân sự cũng sẽ tăng lên để đáp ứng đủ số lượng nhân viên tối thiểu phục vụ đảm bảo chất lượng dịch vụ. Công ty vẫn giữ mức lương hiện tại, chỉ dự trù tuyển dụng đối với một số chức danh còn khuyết và những trường hợp có thể sẽ thấp hơn mức lương tối thiểu (nếu NN điều chỉnh).

Đối với hoạt động sản xuất bánh, kem: Bám sát kế hoạch định biên, định mức lao động, nâng cao năng suất lao động. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nâng bậc thợ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Triển khai, áp dụng hiệu quả quy chế trả lương, thưởng hiệu suất đảm bảo phù hợp với yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh, chi trả lương thưởng hiệu quả, công bằng và cạnh tranh với mức lương thị trường; Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, nâng cao hiệu suất và chất lượng lao động.

Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV toàn công ty, quan tâm, hỗ trợ cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19.

4.7. Thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững

Ô nhiễm môi trường không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến hệ sinh thái, sức khỏe con người mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Muốn phát triển bền vững thì trong sự phát triển phải tính đến yếu tố bảo vệ môi trường. OCH nhất quán chủ trương phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống không gây tác động xấu đến môi trường tự nhiên. OCH luôn xác định thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững là một trong những việc làm cần thiết, thể hiện quyết tâm trở thành doanh nghiệp kinh doanh có trách nhiệm.

Trên đây là Báo cáo của Ban Điều Hành OCH về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. Đề xứng đáng với sự tin tưởng của Quý cổ đông, của khách hàng, chúng tôi luôn nỗ lực tối đa hóa lợi ích, nâng cao giá trị của công ty cùng với sự hài hòa lợi ích của các cổ đông. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông đối với OCH, để có thể hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của năm 2022.

Cuối cùng chúc toàn thể Quý vị sức khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu VP.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUANG THÀNH



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 đến Đại hội như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021.

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2021 gồm có các ông, bà sau đây:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT trong năm 2021	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thành Trung	Chủ tịch HĐQT	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019; Là Chủ tịch HĐQT từ ngày 02/07/2019.	16	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Dung	Phó Chủ tịch HĐQT	Là thành viên HĐQT từ ngày 19/06/2015; Là Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 10/07/2019.	16	100%	
03	Ông Nguyễn Giang Nam	Thành viên	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019.	16	100%	
04	Ông Nguyễn Thế Vinh	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019.	16	100%	
05	Bà Nguyễn Thu Hằng	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ ngày 25/06/2019.	16	100%	
06	Ông Trần Quốc Toán	Thành viên độc lập	Là thành viên HĐQT từ ngày 22/05/2020.	16	100%	

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng, cấp bách nhằm triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 được thể hiện qua các vấn đề, nội dung đã được HĐQT xem xét và giải quyết trong năm 2021 thông qua các cuộc họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	020/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	11/01/2021	Thông qua gia hạn hợp đồng, thoả thuận hỗ trợ vốn cho CTCP Viptour-Togi.
2	021/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	08/02/2021	Thông qua thành lập văn phòng đại diện OCH.
3	022/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	01/03/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của OCH.
4	023/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	15/03/2021	Thông qua người đại diện vốn OCH tại Công ty cổ phần đầu tư Đại Dương Thăng Long (“OTL”) tham dự và biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của OTL;
			Thông qua điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2021 của OCH riêng và hợp nhất.
5	024/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	29/03/2021	Thông qua gia hạn hợp đồng, thoả thuận hỗ trợ vốn cho CTCP Viptour-Togi;
			Thông qua thực hiện công tác kiểm toán nội bộ tại OCH;
			Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của OCH;
			Thông qua BCTC kiểm toán năm 2020, thư giải trình gửi Công ty Kiểm toán và Công văn giải trình gửi UBCK, SGDCK HN.
6	025/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	06/04/2021	Thông qua người đại diện vốn OCH tại Công ty cổ phần Kính mắt Hà Nội (“KMHN”) tham dự và biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của KMHN.
7	026/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024	14/04/2021	Thông qua người đại diện vốn OCH tại Công ty cổ phần Tân Việt tham dự và biểu

			<p>quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tân Việt;</p> <p>Thông qua người đại diện vốn OCH tại Công ty cổ phần Bánh Givral tham dự và biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Givral;</p> <p>Thông qua các nội dung tại Báo cáo thường niên năm 2020 của OCH.</p>
8	027/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	26/05/2021	<p>Thông qua người đại diện vốn OCH tại Công ty cổ phần Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư (“IOC”) tham dự và biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của IOC;</p> <p>Thông qua gia hạn HĐLĐ chức vụ Phó Tổng Giám đốc OCH đối với bà Nguyễn Thị Dung.</p>
9	028/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	01/06/2021	<p>Thông qua việc OCH đề cử ứng cử viên tham gia vị trí thành viên HĐQT IOC;</p> <p>Thông qua quy chế quản lý vốn và người đại diện vốn của OCH đầu tư vào Doanh Nghiệp;</p> <p>Thông qua việc thay đổi người đại diện vốn của OCH tại các Công ty thành viên;</p> <p>Thông qua việc hỗ trợ vốn cho Công ty CP Bánh Girval.</p>
10	029/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	23/06/2021	<p>Thông qua người đại diện vốn OCH tham dự và biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của CTCP Viptour-Togi;</p> <p>Thông qua miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sao Hòm Nha Trang đối với ông Mai Hữu Đạt;</p> <p>Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2021 của OCH;</p> <p>Thông qua chấp thuận chủ trương đầu tư và phê duyệt lựa chọn địa điểm đầu tư bất động sản khu công nghiệp Vsip Bắc Ninh.</p>
11	030/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	14/07/2021	<p>Thông qua đề cử ông Lò Hồng Hiệp giữ chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sao Hòm Nha Trang.</p>

12	031/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	02/08/2021	Thông qua gia hạn HĐLĐ chức vụ Tổng Giám đốc OCH đối với ông Nguyễn Quang Thành;
			Thông qua nội dung đề xuất tại tờ trình số 01/2021/TT-SH của Chủ tịch Công ty TNHH MTV SHNT;
			Thông qua nội dung đề xuất tại tờ trình số 02/2021/TT-SH của Chủ tịch Công ty TNHH MTV SHNT.
13	032/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	25/08/2021	Thông qua gia hạn HĐLĐ chức vụ Kế toán trưởng OCH đối với bà Nguyễn Thị Mai Hoa;
			Thông qua BCTC soát xét bán niên 2021, thư giải trình gửi Công ty kiểm toán và công văn giải trình gửi UBCK;
			Thông qua đề cử nhân sự tham gia HĐQT Công ty Bình Hưng và đề cử người đại diện theo uỷ quyền quản lý vốn góp của OCH tại Bình Hưng.
14	033/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	29/09/2021	Thông qua giao và ủy quyền cho Đại diện pháp luật Công ty Bình Hưng thực hiện và chỉ đạo thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất vào năm 2021 của Công ty Bình Hưng;
			Thông qua cử Người đại diện vốn OCH tại CTCP TM & DV Bình Hưng (Bình Hưng) tham dự và biểu quyết “tán thành” các nội dung tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất vào năm 2021 của Công ty Bình Hưng.
15	034/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	08/11/2021	Thông qua cử Người đại diện vốn OCH tại CT Bình Hưng biểu quyết “tán thành” các nội dung tại phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Bình Hưng;
			Thông qua các nội dung đề xuất tại tờ trình số 25/2021/TTr-TGD ngày 21/10/2021 của Ban Tổng Giám đốc OCH về việc phê duyệt ban hành Quy chế hệ thống đãi ngộ của OCH.
16	035/2021/NQ- HĐQT/NK2019-2024	07/12/2021	Thông qua các nội dung đề xuất sửa đổi Quy định về công tác quản lý nhân sự đối

			với một số chức danh cán bộ quản lý của Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang;
			Thông qua các nội dung đề xuất tại tờ trình số 43/2021/TTr-TGD ngày 29/11/2021 của Ban Tổng Giám đốc OCH về thẩm quyền phê duyệt thực hiện công tác phát triển dự án đầu tư.

3. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

3.1 Về kết quả hoạt động năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của OCH đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 với sự kỳ vọng đại dịch Covid – 19 dần được kiểm soát sau khi tiêm phủ được vaccine và ngành du lịch dần được phục hồi. Hội đồng quản trị OCH luôn tăng cường kiểm tra, giám sát, kiện toàn bộ máy HĐQT và Ban điều hành các đơn vị thành viên, đưa ra những quyết sách, chỉ đạo quyết liệt để có thể hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 đã đề ra tại OCH và các đơn vị thành viên.

3.2 Về công tác quản trị

Kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS tại các Công ty thành viên và củng cố quản lý tại các Công ty thành viên nhằm ổn định hoạt động của các Công ty thành viên.

3.3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Năm 2021 OCH đã thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

Kết quả: Trong năm 2021, HĐQT đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và đem lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. Các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT về quản trị, giám sát, chiến lược, quản trị rủi ro, nhân sự, lương thưởng,... đã được giải quyết một cách hiệu quả. Các thành viên HĐQT đều chủ động, tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình.

4. Kết quả giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Ban điều hành (Tổng Giám đốc và Người điều hành khác)

Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc điều hành kinh doanh và triển khai các nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2021 như sau:

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2021 đã đề ra của Công ty.
- Các quyết sách của HĐQT được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn.
- Công tác tổ chức, kiểm soát và quản lý đã có nhiều chuyển biến tích cực.
- Công tác quản lý, điều hành đã đem lại hiệu quả kinh tế cao.
- Hệ thống báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả: Ban điều hành đã thực hiện tốt các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, thực hiện quyền

và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Thù lao của HĐQT năm 2021 (bao gồm các khoản thuế) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt như sau:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	100.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
	Tổng thù lao HĐQT được phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	3.240.000.000

- Thù lao Hội đồng quản trị năm 2021 (bao gồm các khoản thuế) đã thực hiện chi trả như sau:

STT	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	100.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	30.000.000
	Tổng thù lao HĐQT đã chi trả năm 2021	3.240.000.000

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của OCH riêng:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	166.290.440.481	282.029.708.974	170%
Tổng chi phí	160.550.136.529	269.645.960.069	168%
Lợi nhuận trước thuế	5.740.303.952	12.383.748.905	216%
Lợi nhuận sau thuế	5.740.303.952	12.383.748.905	216%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của OCH hợp nhất:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	434.613.265.406	991.012.980.331	228%
Tổng chi phí	508.918.526.020	936.204.670.271	184%
Lợi nhuận trước thuế	(74.305.260.614)	54.808.310.060	274%
Lợi nhuận sau thuế	(78.226.352.160)	21.540.086.824	228%

Năm 2022 được đánh giá là một năm tiếp tục khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của OCH nói riêng. Dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế toàn cầu, đặc biệt là ngành du lịch, khách sạn và dịch vụ. Các khách sạn do các Công ty đơn vị thành viên của OCH quản lý đã tiếp tục đóng cửa hoặc hoạt động cầm chừng trong suốt thời gian gần đây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và đời sống người lao động gặp rất nhiều khó khăn. Để giảm bớt tác động tiêu cực từ những nguyên nhân khách quan, bất khả kháng, Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo Ban điều hành tập trung vào các lĩnh vực như sau:

- **Về lĩnh vực kinh doanh khách sạn:** Trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu, tình hình kinh tế trong và ngoài nước bị ảnh hưởng nghiêm trọng, OCH cũng không nằm ngoài vòng ảnh hưởng đó. Đối mặt với những khó khăn trên, HĐQT chủ trương định hướng các đơn vị thành viên xây dựng lại chiến lược kinh doanh, đánh giá và tập trung phân khúc khách hàng trong nước và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện kinh doanh để đón khách quốc tế ngay khi mở cửa thị trường. Đồng thời rà soát các dự án hoạt động kém hiệu quả, đưa ra đánh giá và xem xét việc chuyển nhượng.
- **Về lĩnh vực kinh doanh thực phẩm:** Thị trường thực phẩm nói chung và thị trường bán lẻ, kem nói riêng hiện nay sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt, xuất hiện thêm nhiều thương hiệu lớn trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, vị trí đẹp, sản phẩm đa dạng. Do đó, trong thời gian tới Hội đồng quản trị sẽ hướng tới nâng cao xây dựng hình ảnh thương hiệu, quảng bá sản phẩm, lập kế hoạch và chiến lược bán hàng phù hợp với thực tế, tăng cường năng lực cạnh tranh về dòng sản phẩm mới và mở rộng thị phần ra các địa bàn thành phố lớn.
- **Các lĩnh vực kinh doanh khác:** HĐQT vẫn đang tập trung tái cấu trúc doanh nghiệp đầy mạnh rà soát tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên, các khoản đầu tư và từng bước tạo nguồn vốn ổn định duy trì các hoạt động kinh doanh, tìm kiếm các nhà đầu tư cùng hợp tác đầu tư một số dự án trọng điểm, thoái vốn tại một số khoản đầu tư chưa thực sự hiệu quả; đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, tái cơ cấu nợ, kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty.
Rà soát hiệu quả các dự án đầu tư hiện nay và xem xét trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thoái vốn tại các dự án, các khoản đầu tư không hiệu quả tại một số đơn vị như: Công ty Cổ phần Viptour - Togi, Công ty TNHH MTV Sao Hôm Nha Trang, Công ty Cổ phần Tân Việt.
Tăng cường tìm kiếm các dự án đầu tư mới khả thi tại các địa phương, tỉnh, thành phố... phù hợp với năng lực của OCH để triển khai hoạt động đầu tư, phát triển dự án tạo hiệu ứng kinh doanh cho OCH.
- **Trong hoạt động quản trị:** HĐQT sẽ tập trung nâng cao công tác quản trị tại Công ty theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò của từng thành viên Hội đồng quản trị để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh của Công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo tối đa lợi ích cho cổ đông.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT NĂM 2021

1. Về các cuộc họp và hoạt động HĐQT

- Các cuộc họp HĐQT được triệu tập, tổ chức theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Thông báo mời họp kèm theo hồ sơ, tài liệu đã được gửi đến các thành viên HĐQT, BKS để tham khảo, nghiên cứu.

Tuy nhiên, do thời gian dịch bệnh Covid -19 kéo dài nên một số cuộc họp HĐQT có nội dung còn cần bổ sung thông tin khi Hội đồng quản trị xem xét họp và ra quyết định.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc đa số và được ban hành bằng văn bản dưới hình thức nghị quyết, quyết định. Các Nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban điều hành và BKS. HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Công ty niêm yết.

2. Về kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT thực hiện việc giám sát, đôn đốc, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong việc điều hành công việc kinh doanh của Công ty. Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban Điều hành đã thường xuyên tham dự các cuộc họp của HĐQT, báo cáo HĐQT các nội dung hoạt động của Công ty.
- Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đã có giải pháp linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
- Tổng Giám đốc và ban điều hành đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động của Công ty theo đúng nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông, HĐQT phê duyệt. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 tuy có khó khăn trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng vẫn cố gắng giữ vững sự ổn định, củng cố niềm tin từ người lao động, đối tác, khách hàng của Công ty.

3. Kiến nghị

- HĐQT tiếp tục phát huy, triển khai thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua. Giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông và/hoặc HĐQT thông qua.
- HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục thực hiện kiện toàn bộ máy nhân sự của Công ty, áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị trong toàn hệ thống, đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin, nâng cao tính minh bạch, công khai trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Đề nghị Công ty cung cấp thêm đầy đủ thông tin tại các cuộc họp HĐQT để các thành viên có đủ thông tin để xem xét khi họp và ra quyết định. Nâng cao tính minh bạch của công tác điều hành tại OCH bằng việc Ban Điều hành báo cáo HĐQT kịp thời và cụ thể kết quả thực hiện các công việc do HĐQT chỉ đạo.

Hội đồng quản trị cam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THÀNH TRUNG

Số: 03/2022/BC-BKS

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
về hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ BCTC kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Căn cứ tình hình thực tế.

1. Tổ chức và hoạt động của BKS

1.1. Nhân sự BKS

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 bắt đầu hoạt động từ ngày 25/6/2019 với 03 thành viên hoạt động trong năm 2021 như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự
01	Bà Nguyễn Hương Nga	Trưởng BKS	Là thành viên từ ngày 25/06/2019. Là Trưởng BKS từ ngày 28/06/2019.	08	100%
02	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	Là thành viên từ ngày 25/06/2019.	08	100%
03	Ông Vũ Xuân Dương	Thành viên	Là thành viên từ ngày 29/4/2017.	08	100%

1.2. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để triển khai các công việc theo nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Stt	Ngày	Nội dung
1	06/1/2021	Văn bản của cổ đông IDS ngày 17/11/2020.
2	20/1/2021	Văn bản của cổ đông IDS ngày 17/12/2020 và văn bản ngày 14/1/2021 của đại diện nhóm cổ đông.

3	01/3/2021	Văn bản của đại diện nhóm cổ đông ngày 14/1/2021.
4	18/3/2021	Văn bản ngày 14/1/2021 của đại diện nhóm cổ đông, dự thảo quy chế hoạt động của BKS, báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.
5	29/3/2021	Quy chế hoạt động của BKS, báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2021, tờ trình ĐHĐCĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán, báo cáo tài chính kiểm toán 2020.
6	06/7/2021	Văn bản của đại diện nhóm cổ đông ngày 14/1/2021.
7	25/8/2021	Văn bản của đại diện nhóm cổ đông ngày 14/1/2021.
8	12/11/2021	Văn bản của đại diện nhóm cổ đông ngày 14/1/2021, báo cáo tài chính tự lập 9 tháng đầu năm.

1.3. Thù lao và/các lợi ích khác của BKS

Stt	Thành viên	Số lượng (người)	Tổng thù lao 2021 (Gross) (VND)
1	Trưởng ban BKS	01	240.000.000
2	Thành viên BKS	02	240.000.000
	Tổng cộng BKS		480.000.000

1.4. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.
- Giám sát việc điều hành hoạt động SXKD của HĐQT, Ban Điều hành theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.
- Có ý kiến về các nội dung các tờ trình, báo cáo của Ban Điều hành gửi tới HĐQT Công ty.
- Có ý kiến về các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc và Phòng tài chính kế toán Công ty chuẩn bị.
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về việc kiểm toán báo cáo tài chính soát xét giữa kỳ và kiểm toán hàng năm liên quan đến những vấn đề khó khăn, tồn tại và các vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để thảo luận, về hoạt động của Ban Kiểm soát và hoạt động của Công ty.
- Yêu cầu Công ty cung cấp tài liệu để thực hiện hoạt động kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông. Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đang thực hiện việc kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông. Tuy nhiên, các tài liệu rà soát chưa được nhiều, công việc bị gián đoạn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và đảm bảo yêu cầu không gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 kéo dài, các đợt giãn cách xã hội đã ảnh hưởng tiêu cực đến các đơn vị thành viên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh bánh kẹo, khách sạn và dịch vụ của Công ty nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt như kỳ vọng.
- Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty:
 - Ban kiểm soát thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm.
 - Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cơ sở hợp nhất các Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con. Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam với một số điều chỉnh hồi tố do ảnh hưởng bởi các điều chỉnh hồi tố của các đơn vị thành viên.
 - Báo cáo kiểm toán năm 2021 trên các khía cạnh trọng yếu đã phản ánh tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
 - Một số chỉ tiêu đánh giá tình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: tỷ đồng.

STT	Cân đối kế toán	31/12/2021	01/01/2021 (đã điều chỉnh)
I	Báo cáo tài chính riêng		
1	Tổng tài sản/Nguồn vốn	1.679	1.672
2	Nợ phải trả	137	135
3	Vốn chủ sở hữu	1.541	1.537
II	Báo cáo tài chính hợp nhất	31/12/2021	01/01/2021 (đã điều chỉnh)
1	Tổng tài sản/Nguồn vốn	2.329	2.420
2	Nợ phải trả	943	949
3	Vốn chủ sở hữu	1.386	1.471

STT	Kết quả kinh doanh	KH 2021	TH 2021	TH 2020 (đã điều chỉnh)	%TH21/ KH21
I	BCTC riêng				
1	Tổng doanh thu	243	166	315	68%
2	Tổng chi phí	242	160	268	66%
3	Lợi nhuận trước thuế	1	6	47	600%
4	Lợi nhuận sau thuế	1	6	47	600%
II	BCTC hợp nhất				
1	Tổng doanh thu	956	435	1.171	46%
2	Tổng chi phí	868	519	877	60%
3	Lợi nhuận trước thuế	88	(74)	294	
4	Lợi nhuận sau thuế	50	(78)	283	

3. Giao dịch với bên liên quan theo khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Nội dung giao dịch	Nghị quyết HĐQT
1	Công ty CP Bánh Givral.	Công ty con, có liên quan đến TV HĐQT, BKS.	- Mua bán hàng hóa, nguyên vật liệu sản xuất Bánh. - Hỗ trợ vốn.	001/2020/NQ-HĐQT/NK2019-2024 028/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024
2	Công ty Cổ phần Viptour-Togi.	Công ty con.	Gia hạn Hợp đồng, Thỏa thuận hỗ trợ vốn.	020/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024 024/2021/NQ-HĐQT/NK2019-2024

Các giao dịch đã được HĐQT phê duyệt theo đúng trình tự, thẩm quyền.

4. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định phù hợp với luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT cũng đã thông qua Nghị quyết bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT luôn bám sát các hoạt động của Ban Điều hành, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Các cuộc họp HĐQT đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết, Quyết định đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Đã cử người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, giao nhiệm vụ và giám sát hoạt động của người đại diện.

4.2. Hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã triển khai kịp thời các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động hiện có của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông

- Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Các cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị có Ban Kiểm soát tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã cung cấp tài liệu hợp, các nghị quyết, quyết định của mình cho Ban Kiểm soát.
- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành và các bộ phận quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát cũng nhận được các văn bản yêu cầu của cổ đông Công ty về việc yêu cầu Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra một số giao dịch của Công ty trong năm. Ban Kiểm soát đã đang thực hiện việc kiểm tra theo yêu cầu nhưng công việc bị gián đoạn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và đảm bảo yêu cầu không gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

6. Phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2022

Để Ban Kiểm soát tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông giao phó, Ban Kiểm soát trong năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành;
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ;
- Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện quy chế nội bộ của Công ty;
- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát; yêu cầu Công ty cung cấp các tài liệu, hồ sơ trọng tâm và giải trình để BKS thực hiện công việc theo quy định.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát, kính trình trước Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ OCH;
- Website OCH;
- HĐQT, BDH;
- Lưu VP, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

NGUYỄN HƯƠNG NGA



Số: 05/2022/TT-BKS

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ tình hình thực tế.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo quy định pháp luật như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán

1. Là Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2022;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty, Tập đoàn lớn trong lĩnh vực dịch vụ, sản xuất, kinh doanh bất động sản, tài chính và đầu tư xây dựng;
3. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; và
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các Công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty như sau:



STT	Tên doanh nghiệp	Năm thành lập	Địa chỉ liên hệ
01	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	1991	Tầng 2, tòa nhà Indochina, 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, TP Hồ Chí Minh. VPGD Chi nhánh phía Bắc: P709, Tòa nhà Sunrise, Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
02	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	1991	Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
03	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	1991	Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
04	Công ty TNHH Kiểm toán BDO	2002	Tầng 20, tòa nhà Icon4, 243A Đê La Thành, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

III. Đề xuất của Ban Kiểm Soát

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán như đã nêu tại mục II;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên.
- Trong trường hợp Công ty không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký Hợp đồng kiểm toán (bao gồm việc ký Hợp đồng với Công ty kiểm toán mới trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng với Công ty kiểm toán đã được Hội đồng quản trị lựa chọn lần đầu).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTC ĐHCĐ OCH 2022;
- Website OCH;
- Lưu: HĐQT, BKS, VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

NGUYỄN HƯƠNG NGA

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ..04./2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Không thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 và lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện rà soát và kiểm toán lại Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH,

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông cổ đông các nội dung sau:

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông **không** thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH đã được đăng tải tại website: <http://och.vn>.
2. Kính trình Đại hội đồng cổ đông giao và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một đơn vị kiểm toán để thực hiện rà soát và kiểm toán lại các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách Sạn và Dịch vụ OCH xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát, HĐQT;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ OCH 2022;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.



Số: 06 /2022/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO THỰC HIỆN

(V/v: chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện năm 2021 như sau:

- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2021 (đã bao gồm các khoản thuế) đã được phê duyệt là: **3.720.000.000 đồng**. Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Mức thù lao được phê duyệt năm 2021 (VND/người/tháng)	Số lượng thành viên (Người)	Tổng thù lao được phê duyệt 2021 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT			
1	Chủ tịch HĐQT	100.000.000	01	1.200.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	50.000.000	01	600.000.000
3	Thành viên HĐQT	30.000.000	04	1.440.000.000
	Tổng cộng HĐQT			3.240.000.000
B	Thù lao BKS			
1	Trưởng ban BKS	20.000.000	01	240.000.000
2	Thành viên BKS	10.000.000	02	240.000.000
	Tổng cộng BKS			480.000.000
C	Tổng cộng			3.720.000.000

- Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2021 (đã bao gồm các khoản thuế) đã chi trả là: **3.720.000.000 đồng**. Cụ thể:



STT	Chỉ tiêu	Số lượng thành viên (Người)	Tổng thù lao đã chi trả năm 2021 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT		
1	Chủ tịch HĐQT	01	1.200.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	01	600.000.000
3	Thành viên HĐQT	04	1.440.000.000
	Tổng cộng HĐQT		3.240.000.000
B	Thù lao BKS		
1	Trưởng ban BKS	01	240.000.000
2	Thành viên BKS	02	240.000.000
	Tổng cộng BKS		480.000.000
C	Tổng cộng		3.720.000.000

HĐQT kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THÀNH TRUNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Mức thù lao dự kiến năm 2022 (VND/người/tháng)	Số lượng thành viên (Người)	Tổng thù lao dự kiến 2022 (Gross) (VND)
A	Thù lao HĐQT			
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	01	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	10.000.000	04	480.000.000
	Tổng cộng HĐQT			720.000.000
B	Thù lao BKS			
1	Trưởng ban BKS	10.000.000	01	120.000.000
2	Thành viên BKS	5.000.000	02	120.000.000
	Tổng cộng BKS			240.000.000
C	Tổng cộng			960.000.000

(Mức thù lao trên đã bao gồm các khoản thuế theo quy định của pháp luật).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HÀNG

Số: 11/2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm TV HĐQT và bầu bổ sung TV HĐQT
trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp 2020”);
- Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 (“Luật số: 03/2022/QH15”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 (“Luật chứng khoán 2019”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán (“Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán (“Thông tư 116”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“Điều lệ Công ty”);
- Yêu cầu tổ chức và hoạt động của Công ty.

I. Thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024

Hiện tại, số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 06 người. Căn cứ theo Điều 24 Điều lệ OCH quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm...”. Tuy nhiên, căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 06 thành viên xuống còn 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

II. Miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo nguyện vọng cá nhân:

Ngày 21/4/2022, Công ty đã nhận được 05 đơn từ nhiệm của các thành viên:

- Ông Nguyễn Thành Trung – Chủ tịch HĐQT;
- Bà Nguyễn Thị Dung – Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Giang Nam – Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Thế Vinh – Thành viên độc lập HĐQT;



Handwritten signature or mark at the bottom right corner.

- Ông Trần Quốc Toàn – Thành viên độc lập HĐQT.

Căn cứ theo điểm b, khoản 4, Điều 24 Điều lệ Công ty, các thành viên có tên nêu trên không còn là người nội bộ của Công ty.

III. Bầu bổ sung, thay thế các thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024

Căn cứ theo Điều 24 Điều lệ OCH quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm...”. Tuy nhiên, vì lý do cá nhân, 05/06 thành viên HĐQT của nhiệm kỳ 2019 – 2024 đã có đơn từ nhiệm tất cả các chức vụ tại Công ty (hiện tại còn 01 thành viên Hội đồng quản trị), vì vậy, Đại hội đồng cổ đông cần phải bầu bổ sung các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Căn cứ Khoản 5 Điều 13 Nghị định 71 quy định: “Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.” Do vậy, việc bầu/bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tuân thủ quy định này.

Từ các nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị OCH kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị, từ 06 thành viên xuống còn 05 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
2. Thông qua việc miễn nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - Ông Nguyễn Thành Trung;
 - Bà Nguyễn Thị Dung;
 - Ông Nguyễn Giang Nam;
 - Ông Nguyễn Thế Vinh;
 - Ông Trần Quốc Toàn.
3. Bầu bổ sung 04 thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024, trong đó:
 - Thành viên Hội đồng quản trị: 02 thành viên;
 - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị: 02 thành viên.
4. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THU HẰNG

Số: 1.0/2022/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO VỀ VIỆC BỔ NHIỆM TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH số 40/2022/NK19-24/NQ-HĐQT-OCH ngày 21/04/2022.
- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH số 40.1/2022/NK19-24/NQ-HĐQT-OCH ngày 21/04/2022.

Ngày 14/4/2022, Ông Nguyễn Quang Thành – Tổng giám đốc của Công ty đã xin từ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và gửi tới Hội đồng Quản trị Công ty. Ngày 21/4/2022 Hội đồng quản trị Công ty đã họp bất thường và xem xét bổ nhiệm Ông Lê Đình Quang giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty và Người đại diện theo Pháp luật thay thế Ông Nguyễn Quang Thành kể từ ngày đăng ký kinh doanh được sửa đổi, ghi nhận Ông Lê Đình Quang là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Ông Lê Đình Quang tốt nghiệp chuyên ngành CNTT tại Mỹ, đã có nhiều năm kinh nghiệm giữ chức vụ quản lý tại các tổ chức như: Phó Giám đốc Công ty Metal; Giám đốc miền Bắc Công ty CP Công nghệ EcoTruck; Giám đốc Công nghệ tại Công ty CP Monex...

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Lê Đình Quang là Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HÀNG

Số: 09 /2022/TT-ĐHĐCĐ-OCH

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH)

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (sau đây viết tắt là "**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (sau đây viết tắt là "**Luật Chứng khoán**");
- Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 (sau đây viết tắt là "**Luật số: 03/2022/QH15**");
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây viết tắt là "**Nghị định 155/2020/NĐ-CP**");
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây viết tắt là "**Thông tư 116/2020/TT-BTC**");
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

Ngày 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực thi hành và thay thế Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Chứng khoán năm 2006, Luật sửa đổi bổ sung Luật chứng khoán năm 2010, dẫn đến các quy định tại Điều lệ Công ty không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Đặc biệt, Điều lệ của Công ty được xây dựng từ năm 2010 nên đã có rất nhiều các quy định không còn phù hợp để áp dụng được tại thời điểm hiện tại. Bên cạnh đó, khoản 20 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định "**Công ty đại chúng có trách nhiệm xây dựng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy**



chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định này và các văn bản pháp luật có liên quan, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp gần nhất tính từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành". Do vậy, việc thay đổi toàn văn Điều lệ Công ty là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, xem xét Dự thảo Điều lệ Công ty trên cơ sở nền tảng Điều lệ và Phụ lục Điều lệ hiện hành của Công ty. Nội dung toàn văn Dự thảo Điều lệ và chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung được đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty (chi tiết theo dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này). Điều lệ mới sẽ có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thay thế cho Điều lệ hiện hành và các Phụ lục sửa đổi, bổ sung.
2. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện rà soát, hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhân:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT, TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HÀNG



DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN ONE CAPITAL HOSPITALITY

Hà Nội, tháng 04 năm 2022

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	5
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	5
Điều 1. Định nghĩa.....	5
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	6
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	6
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty	6
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	8
IV. VỐN ĐIỀU LỆ.....	8
Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....	8
Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu	9
Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác	9
Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần.....	9
Điều 9. Thu hồi cổ phần.....	10
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT	10
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý	10
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	11
Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông	11
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông	12
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 15. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 16. Thay đổi các quyền.....	16
Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông. 16	
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	20
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	21
Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	22
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	22

VII.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	23
Điều 24.	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	23
Điều 25.	Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....	24
Điều 26.	Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	26
Điều 27.	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	27
Điều 28.	Các tiểu ban của Hội đồng quản trị.....	30
VIII.	TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC, THƯ KÝ CÔNG TY VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
Điều 29.	Tổ chức bộ máy quản lý.....	30
Điều 30.	Người điều hành doanh nghiệp.....	30
Điều 31.	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc.....	30
Điều 32.	Thư ký Công ty, người phụ trách quản trị Công ty.....	32
IX.	NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	33
Điều 33.	Trách nhiệm cần trọng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác.....	33
Điều 34.	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	33
Điều 35.	Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	33
X.	BAN KIỂM SOÁT	34
Điều 36.	Kiểm soát viên	34
Điều 37.	Ban kiểm soát.....	35
XI.	QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	36
Điều 38.	Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	36
XII.	PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	36
Điều 39.	Phân phối lợi nhuận.....	36
Điều 40.	Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận.....	37
XIII.	TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	37
Điều 41.	Tài khoản ngân hàng	37
Điều 42.	Năm tài chính.....	37
Điều 43.	Chế độ kế toán	37
XIV.	BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	38
Điều 44.	Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý.....	38
Điều 45.	Báo cáo thường niên.....	38
XV.	KIỂM TOÁN CÔNG TY.....	38
Điều 46.	Kiểm toán.....	38

XVI. CON DẤU	39
Điều 47. Con dấu	39
1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định về hình thức, số lượng, nội dung và mẫu con dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của Công ty. 39	
2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của Điều lệ Công ty và/hoặc Quy chế nội bộ của Công ty và/hoặc quy định pháp luật hiện hành.....	39
XVII. GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	39
Điều 48. Giải thể Công ty.....	39
Điều 49. Thanh lý	39
XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	40
Điều 50. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	40
XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	40
Điều 51. Bổ sung và sửa đổi điều lệ.....	40
XX. NGÀY HIỆU LỰC	40
Điều 52. Ngày hiệu lực	40
Điều 53. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	40

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty thông qua theo Nghị quyết số .../.../NQ-ĐHĐCD ngày .../.../2022. Điều lệ này thay thế cho toàn bộ các bản Điều lệ, Phụ lục Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước ngày .../.../2022.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1. Trong điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:
 - a. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.
 - b. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020.
 - c. “Ngày thành lập” là ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.
 - d. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
 - e. “Người quản lý doanh nghiệp” là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
 - f. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019.
 - g. “Thời hạn hoạt động” là thời hạn hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua bằng Nghị quyết.
 - h. “Việt Nam” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
 - i. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công ty.
 - j. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu từ 05% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
 - k. “Công ty” là Công ty cổ phần One Capital Hospitality.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các cụm từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

- Tên Công ty
 - Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần One Capital Hospitality
 - Tên tiếng Anh: One Capital Hospitality Joint Stock Company
 - Tên viết tắt: OCH JSC
- Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- Trụ sở đăng ký của Công ty là:
 - Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
 - Website: www.och.vn
- Công ty có 01 (một) người đại diện pháp luật. Hội đồng quản trị bổ nhiệm chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám Đốc làm người đại diện theo pháp luật của Công ty. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.
- Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 49 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 51 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ SỐ
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.	4390
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510 (Chính)
4.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
5.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

	(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...).	5621
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Cho thuê nhà xưởng, văn phòng, nhà ở và kho bãi;	6810
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa;	4610
11.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Đầu tư và xây dựng hạ tầng, nhà ở, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi;	4100
12.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm;	4632
13.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất và chế biến thực phẩm;	1079
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập dự án xây dựng các công trình công nghiệp, nhà ở và công trình công cộng; Thiết kế kỹ thuật (không bao gồm thiết kế công trình và thiết kế quy hoạch xây dựng); Thiết kế cấp thoát nước - môi trường nước; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế kiến trúc công trình;	7110
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chi kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);	6820
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221

Chi tiết: Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy.	
---	--

Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

- a. Xây dựng, phát triển Công ty thành một tổ chức sản xuất kinh doanh đa ngành, có tiềm lực tài chính và trình độ kỹ thuật - Công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kho bãi.
- b. Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, thương mại và dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận có thể có được của Công ty cho các cổ đông, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là: **2.000.000.000.000 VNĐ** (Hai nghìn tỷ đồng).
 Tổng vốn điều lệ của Công ty được chia thành **200.000.000 cổ phần** (Hai trăm triệu cổ phần) với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/một cổ phần).
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Điều lệ.
4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm Điều lệ này. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp để cổ đông đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Trừ các trường hợp việc phân

phối cổ phiếu này thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật, Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định (trừ trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của họ trong Công ty) phải bảo đảm điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.
8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 02 (hai) tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp giấy chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.
4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần trong một chứng nhận cổ phiếu, chứng nhận cũ sẽ bị hủy bỏ và chứng nhận mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.
5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
 - a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác.
 - b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký của Đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và không được hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền biểu quyết, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.

Điều 9. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc thanh toán không đầy đủ gây ra cho Công ty theo quy định.
2. Thông báo thanh toán tại Khoản 1 Điều này phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan, Hội đồng quản trị có quyền thu hồi số cổ phần đó. Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại Khoản 4, 5 và 6 trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ do Hội đồng quản trị quyết định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một lần hoặc toàn bộ số tiền đó.
6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;

4. Tổng Giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 11. Quyền của cổ đông phổ thông

1. Cổ đông phổ thông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.
2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:
 - a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa tùy thuộc vào điều kiện tình hình thực tế;
 - b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;
 - d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu, trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quy định khác;
 - e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
 - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;
 - h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 của Luật Doanh nghiệp;
 - i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
 - a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
 - c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

- d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp; và
- e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trong trường hợp nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên thực hiện các quyền nêu trên, tất cả các văn bản gửi Công Ty sẽ phải được ký bởi từng thành viên của nhóm có chứng thực của thừa phát lại và kèm theo bằng chứng sở hữu cổ phần được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Một cổ đông không được tham gia quá một nhóm cổ đông. Các thay đổi về thành phần của nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên phải được thông báo cho Công Ty trước ít nhất 15 ngày làm việc mới có hiệu lực.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên còn có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:
 - a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho Hội Đồng Quản Trị và các cổ đông dự họp biết trước ít nhất 20 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Các văn bản gửi Công Ty sẽ phải được ký bởi từng thành viên của nhóm có chứng thực của thừa phát lại và kèm theo bằng chứng sở hữu cổ phần được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Một cổ đông không được tham gia quá một nhóm cổ đông. Các thay đổi về thành phần của nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần trở lên phải được thông báo cho Công Ty trước ít nhất 15 ngày làm việc mới có hiệu lực;
 - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến ít hơn 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một thành viên Hội đồng quản trị, và một Kiểm Soát Viên trong số thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được bầu;
 - c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử đầy đủ số thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong số thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được bầu; và
 - d. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà các Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị đề cử.

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty, chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.
3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký theo quy định. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn

cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;
5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành;
6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.
7. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi Chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính hàng năm. Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

- b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo 06 (sáu) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất 1/2 (một nửa) so với đầu kỳ;
 - c. Khi số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị ít hơn 3 (ba).
 - d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị khi Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do, bằng chứng vi phạm của Hội đồng quản trị có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có chữ ký được thừa phát lại xác thực;
 - e. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;
 - f. Số lượng thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn 3(ba).
4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường;
- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát còn lại như quy định tại điểm c, điểm f Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d, e Khoản 3 Điều này. Trong thời gian bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mới, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
 - c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d Khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
 - d. Tất cả các chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

- 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
 - a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
 - b. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
 - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
 - e. Thông qua định hướng phát triển của Công ty. “**Định hướng phát triển của Công Ty**” là chiến lược, kế hoạch phát triển trong dài hạn (trên 5 năm liên tục) trong từng thời kỳ;

- f. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị;
 - g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.
2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường quyết định về các vấn đề sau:
- a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
 - b. Lựa chọn Công ty kiểm toán;
 - c. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - d. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - e. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - f. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 (ba) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - g. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - h. Tổ chức và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý.
 - i. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
 - j. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên Tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - k. Công ty mua lại hơn 10% (mười phần trăm) một loại cổ phần phát hành;
 - l. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và theo quy định của khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp các hợp đồng, giao dịch đó phải được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;
 - m. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - n. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.
3. Trong giới hạn cho phép tối đa của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông có thể ủy quyền hoặc giao cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, hoặc Tổng Giám Đốc thực hiện bất kỳ thẩm quyền nào của Đại hội đồng cổ đông vào từng thời điểm.
4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Thực hiện dự họp Đại hội đồng cổ đông

- 1. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức, hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các

hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình và nộp lại văn bản ủy quyền (bản gốc) khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

Điều 16. Thay đổi các quyền

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản 4 Điều 13. Trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định khác đi hoặc pháp luật có quy định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có quyền thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng quản trị liên quan đến việc Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.
 - Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:
 - Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
 - Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
 - Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.
 - Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
 - Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
 - Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
 - Các công việc khác phục vụ Đại hội.
 - Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 (hai mươi mốt) ngày trước ngày khai mạc

cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b. Phiếu biểu quyết/(Mẫu) Phiếu biểu quyết;
 - c. Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất 05 (năm) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp. Đề xuất phải được đính kèm đầy đủ các tài liệu liên quan bao gồm cả tờ trình và dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
5. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 (hai) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 4 Điều này;
 - b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc Hội đồng quản trị xét thấy không phù hợp với tình hình thực tiễn; và
 - d. người triệu tập họp xét thấy Đại hội đồng cổ đông và Công Ty cần phải có thêm thông tin và thời gian để xem xét vấn đề do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đưa ra.
6. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo Nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.
7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, thì người triệu tập họp tổ chức lập biên bản xác nhận việc không đủ điều kiện tiến hành họp và tổ chức gửi thông báo mời họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày lập biên bản. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những

đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trong trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết, thì người triệu tập họp tổ chức lập biên bản xác nhận việc không đủ điều kiện tiến hành họp và tổ chức gửi thông báo mời họp lần thứ ba trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày lập biên bản, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.
4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 của Điều lệ này.

Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Ngoại trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quy định khác đi, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Ngoại trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quy định khác đi, khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội:
 - a. Đối với các nội dung thông qua bằng việc giơ thẻ biểu quyết: Cổ đông sẽ thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết để biểu quyết "Tán thành", hoặc "Không tán thành", hoặc "Không có ý kiến" với những nội dung biểu quyết khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách kiểm tra thẻ biểu quyết tán thành, tiếp theo kiểm tra thẻ biểu quyết không tán thành, sau đó kiểm tra thẻ biểu quyết không có ý kiến, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết tại Đại hội của cổ đông dự họp. Kết quả kiểm thẻ biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố tại Đại hội sau khi kết thúc phần kiểm thẻ cho từng nội dung.
 - b. Đối với các nội dung thông qua bằng việc bỏ phiếu biểu quyết: Trên Phiếu biểu quyết sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 03 (ba) phương án biểu quyết là "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến". Khi Chủ tọa yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông đánh dấu vào phương án lựa chọn và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu. Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước khi kết thúc Đại hội, trừ trường hợp Đại hội quyết định khác.
 - c. Trong trường hợp tổ chức Đại hội theo hình thức trực tuyến, Đại hội biểu quyết theo phương thức điện tử, các quy định về biểu quyết theo phương thức điện tử cũng như các thông tin về sử dụng, tính hợp lệ và các thông tin khác về thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và Ban kiểm phiếu
 - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập (kể cả trường hợp triệu tập họp theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân khác). Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Chủ tịch ủy quyền cho một thành viên Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp. Nếu Chủ tịch không ủy quyền thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
 - b. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
 - c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.
 - d. Ban kiểm soát chỉ định một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu.
5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
6. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không quá 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; và
 - d. Tạo điều kiện để các cổ đông có thể tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông đầy đủ.
7. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 7 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
8. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
9. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
10. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được cho là thích hợp để:
- Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội.
- Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, Người triệu tập họp Đại hội khi xác định địa điểm Đại hội có thể:
- Thông báo rằng Đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và Chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của Đại hội”);
 - Bổ trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của Đại hội có thể đồng thời tham dự Đại hội;
- Thông báo về việc tổ chức Đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.
12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia Đại hội ở địa điểm chính của Đại hội.
- Hàng năm Công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất 01 (một) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- Trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông tán thành:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; và
 - Tổ chức lại, giải thể công ty.
- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức thông thường không thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông liên quan đến bất kỳ vấn đề nào không phải là vấn đề được nêu tại Khoản 1 điều này hoặc tại Điều 16 sẽ được thông qua khi có trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (kể cả các vấn đề nêu tại Điều 147.2 Luật Doanh Nghiệp 2020) bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
 - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - f. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.
5. Phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty theo các hình thức sau:
 - a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín;
 - b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử.
 - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết. Công ty phải thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo mật các phiếu lấy ý kiến được gửi đến Công ty.

6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - f. Họ, tên chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.
7. Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
9. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, Biên bản kiểm phiếu, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các Biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, số chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Nếu pháp luật có quy định, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được Nghị quyết hoặc Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông/nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp;
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 (ba mươi) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 (ba) người và nhiều nhất là 11 (mười một) người, nhiệm kỳ của mỗi thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Nếu vì bất kỳ lý do nào, Công Ty không có bất kỳ một thành viên Hội đồng quản trị nào thì Đại hội đồng cổ đông sẽ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.
2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị đảm bảo theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.
3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật để Đại hội đồng cổ đông bầu ra Thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị đương nhiệm có trách nhiệm hoàn thành việc đề cử ứng cử viên và thực hiện công bố thông tin theo quy định. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
4. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
 - d. Có hành vi gian dối trong việc cung cấp thông tin cá nhân gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;
 - e. Các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.
5. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.
6. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại Khoản 4 và Khoản 5 Điều này.
 7. Việc bầu các thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo quy định pháp luật.
 8. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.
 9. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho một thành viên Hội đồng quản trị khác để thực hiện các quyền của thành viên Hội đồng quản trị đó bao gồm bỏ phiếu tại cuộc họp hoặc đưa ra ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị. Điều 24.9 này được coi là sự chấp thuận của đa số thành viên Hội đồng quản trị đối với các ủy quyền thực hiện theo Điều 24.9 này và các ủy quyền thực hiện theo Điều 24.9 này sẽ không cần phải được sự chấp thuận nào thêm của các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác.
3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:
 - a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
 - b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký Hợp đồng, chấm dứt Hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các vị trí/chức danh thuộc Ban/tiểu Ban giúp việc cho Hội đồng quản trị; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các vị trí/chức danh thuộc Ban/tiểu Ban giúp việc cho Hội đồng quản trị; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.
 - d. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó.

- e. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
 - g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi; quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - i. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - j. Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
 - k. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
 - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định.
 - m. Trình báo cáo tài chính hằng năm của Công ty lên Đại hội đồng cổ đông;
 - n. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.
4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:
- a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của Công ty;
 - b. Thành lập các Công ty con của Công ty;
 - c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2(h) Điều 153 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp pháp luật quy định phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm Công ty và liên doanh);
 - d. Chỉ định và bãi miễn những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và luật sư của Công ty;
 - e. Việc vay nợ và thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
 - f. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
 - g. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
 - h. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% (mười phần trăm) cổ phần đã bán mỗi loại;
 - i. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;

- j. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.
5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.
- Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền hoặc giao cho nhân viên cấp dưới và người điều hành doanh nghiệp khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.
6. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chi cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.
7. Tổng số tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.
8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
9. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm các chi phí phát sinh trong việc tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
10. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản (kể cả qua email hoặc các phương tiện điện tử khác) hoặc hình thức khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong trường hợp cần thiết Hội đồng quản trị bầu 01 (một) thành viên của Hội đồng quản trị làm Phó Chủ tịch.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời không thực hiện được nhiệm vụ của mình thì Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng

quản trị.. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức, chết, mất năng lực hành vi, hoặc không còn đáp ứng điều kiện làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Nếu Hội đồng quản trị chỉ còn một thành viên, thì thành viên đấy đương nhiên là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.
4. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày.

Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 (một) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. Vì mục đích của điều này, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị được tính theo nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng. Khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:
 - a. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người điều hành khác;
 - b. Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên của Hội đồng quản trị;
 - c. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - d. Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Đề nghị phải kèm theo tờ trình và dự nghị quyết để Hội đồng quản trị xem xét. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 3 Điều này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.
5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.
6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước khi tổ chức họp hoặc thời gian khác ngắn hơn theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị khi xét thấy cần thiết và/hoặc vì lợi ích của Công ty. Trong trường hợp khẩn cấp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể miễn áp dụng thời hạn gửi thông báo mời họp.

Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và phiếu biểu quyết của từng thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất $\frac{1}{4}$ (ba phần tư) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp không có đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa ($\frac{1}{2}$) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Biểu quyết.

- a. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết trừ trường hợp thành viên Hội đồng quản trị đó không có quyền biểu quyết theo pháp luật hoặc Điều lệ này.

10. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết tham dự họp với tỷ lệ biểu quyết đa số (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

11. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp.
- b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm

mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong Biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

12. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.
13. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian, địa điểm họp;
 - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 15 Điều này.
14. Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h Khoản 14 Điều này thì Biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, người ghi Biên bản từ chối ký Biên bản họp. Người ký Biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi Biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký Biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.
15. Chủ tọa, người ghi Biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị.

16. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 28. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập Ban/tiểu Ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các Ban/tiểu Ban khác phù hợp với yêu cầu hoạt động của Công ty và quy định pháp luật (nếu có). Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị, quy định pháp luật (nếu có). Nghị quyết của tiểu Ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu Ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu Ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC, THƯ KÝ CÔNG TY VÀ NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý

Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có 01 (một) Tổng Giám đốc và một số Phó Tổng Giám đốc và 01 (một) Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

Điều 30. Người điều hành doanh nghiệp

1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành Công ty phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
2. Mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong Hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc.

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Bổ nhiệm: Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị (với điều kiện thành viên đó không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị) hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ

- đồng thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại Hợp đồng lao động.
 3. Quyền hạn và nhiệm vụ: Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:
 - a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị hoặc của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các Hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
 - c. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của Hợp đồng lao động của những người điều hành doanh nghiệp;
 - d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến Hợp đồng lao động của họ;
 - e. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm;
 - f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
 - g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
 - h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
 - i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và pháp luật.
 4. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế.

Điều 32. Thư ký Công ty, người phụ trách quản trị Công ty

1. Thư ký Công ty:

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- b. Tham dự các cuộc họp;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao Biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Người phụ trách quản trị Công ty:

- a. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 (một) người làm người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là 05 (năm) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty quy định tại Khoản 1 Điều này.
- b. Người phụ trách quản trị Công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
- c. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với quy định pháp luật hiện hành về lao động.
- d. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - i. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
 - ii. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - iii. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - iv. Tham dự các cuộc họp;
 - v. Tư vấn thủ tục lập các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với pháp luật;
 - vi. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao Biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
 - vii. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
 - viii. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - ix. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

- x. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty
- xi. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

IX. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác được ủy thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý doanh nghiệp khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý doanh nghiệp khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó trừ trường hợp được pháp luật về chứng khoán cho phép.

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không

phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người quản lý, người điều hành doanh nghiệp khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người quản lý, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc mà trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

X. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên phải có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên.
Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó.
2. Ban kiểm soát phải bầu 01 (một) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:
 - a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng Ban kiểm soát;
 - b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban Kiểm soát.
 - c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.
3. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên.

Trình tự, thủ tục bầu cử Ban kiểm soát được thực hiện theo quy chế bầu cử của Công ty. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Các Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
5. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm bởi Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:
 - a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm Kiểm soát viên;
 - b. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
 - c. Có đơn từ chức bằng văn bản gửi đến trụ sở chính/địa chỉ đăng ký của Công ty và được chấp thuận bởi Trưởng Ban Kiểm Soát;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.
6. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này;
 - c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 37. Ban kiểm soát

1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau đây:
 - a. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
 - b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
 - c. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;
 - d. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;
 - e. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 (bốn mươi tám) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
 - f. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật doanh nghiệp, pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - g. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản

sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

3. Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu 02 (hai) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp ít nhất là 2/3 (hai phần ba) số Kiểm soát viên. Người ghi biên bản và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên.
4. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định pháp luật.
5. Các quy định về trách nhiệm cẩn trọng, trách nhiệm trung thực và các xung đột về quyền lợi của Ban kiểm soát được quy định như Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác tại các Điều 33 và Điều 34 Điều lệ này.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc thông qua luật sư hoặc người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được điều tra trong giờ làm việc tại địa điểm kinh doanh chính của Công ty trong danh sách cổ đông. Các biên bản Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan đến chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là tất cả các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.
4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên Website của Công ty.

XII. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 39. Phân phối lợi nhuận

1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất.

2. Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.
3. Công ty không phải trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

Điều 40. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận

Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 41. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty sẽ mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết. Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 42. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một hàng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy phép kinh doanh đối với những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện) và kết thúc vào ngày 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy phép kinh doanh) đó.

Điều 43. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 44. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố báo cáo sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật doanh nghiệp.
4. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 45. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 46. Kiểm toán

1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính hàng năm cho Công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.
3. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng 02 (hai) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

4. Một bản sao của báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi báo cáo kế toán hàng năm của Công ty.
5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty sẽ được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVI. CON DẤU

Điều 47. Con dấu

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định về hình thức, số lượng, nội dung và mẫu con dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của Công ty.
2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của Điều lệ Công ty và/hoặc Quy chế nội bộ của Công ty và/hoặc quy định pháp luật hiện hành.

XVII. GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ

Điều 48. Giải thể Công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công ty mà không có quyết định gia hạn;
 - b. Theo Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Công ty không còn đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;
 - d. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 49. Thanh lý

1. Hội đồng quản trị sẽ chịu trách nhiệm thực hiện việc thanh lý Công ty.
2. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a. Các chi phí thanh lý;
 - b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
 - c. Thuế và các khoản nộp có tính chất thuế mà Công ty phải trả cho Nhà nước;
 - d. Các khoản vay (nếu có);
 - e. Các khoản nợ khác của Công ty;
 - f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ ưu tiên thanh toán trước.

XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 50. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan đến hoạt động của Công ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:
 - a. Cổ đông với Công ty; hoặc
 - b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người quản lý doanh nghiệp khác;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người quản lý doanh nghiệp khác với Công ty;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật;

Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp thuận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án kinh tế.
3. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.

XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 51. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung và sửa đổi điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XX. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 52. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương, 51 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần One Capital Hospitality nhất trí thông qua ngày .../.../2022.
2. Đối với những nội dung tại Điều lệ này khác với quy định pháp luật nhưng không trái quy định pháp luật thì áp dụng quy định tại Điều lệ này.
3. Bản gốc của Điều lệ này được lưu trữ tại Văn phòng Công ty.

Điều 53. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ ĐÌNH QUANG

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP CỦA CÔNG TY

(Đính kèm cùng Điều lệ Công ty cổ phần One Capital Hospitality được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày .../.../2022)

TT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân, địa chỉ trụ sở chính (đối với tổ chức)	Số giấy CMND/Hộ chiếu đối với cá nhân, MSDN đối với doanh nghiệp, số quyết định thành lập đối với tổ chức
1	Ông Hà Trọng Nam	Xóm Đồi Mới, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.	Số 120957482 do CA tỉnh Bắc Giang cấp ngày 27/03/2003.
2	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Tổ 8 Khu I phường Hà Khánh, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	100799804 do CA tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 19/10/2000.
3	Ông Hồ Vĩnh Hoàng	Số 38 đường Trần Phú, phường Văn Mỗ, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.	111555796 do CA tỉnh Hà Tây cấp ngày 13/09/2002.

Số: 14 /2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thay đổi trụ sở chính của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“Điều lệ”);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Nhu cầu thực tế của Công ty.

Căn cứ đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH, trụ sở chính của Công ty đang được đăng ký tại: Tầng 3, tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Để phù hợp với nhu cầu phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Chấp thuận việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:
 - Địa chỉ trụ sở chính hiện tại: Tầng 3, tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;
 - Địa chỉ trụ sở chính đề xuất thay đổi: Tầng 23, Tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định địa điểm trụ sở chính của Công ty trong trường hợp Công ty không thuê được địa điểm hoặc không thể đăng ký sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để ghi nhận địa điểm trụ sở chính mới như nêu tại Mục 1.
3. Giao Người đại diện theo pháp luật thực hiện/chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty theo nội dung được phê duyệt nêu trên và thực hiện các công việc cần thiết khác do việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty.

Trân trọng kính trình!



Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ 2022 OCH;
- Website OCH;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THU HẰNG



Số: 13 /2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thay đổi tên Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Nhu cầu thực tế của Công ty.

Để nâng cao giá trị thương hiệu và sức cạnh tranh cho Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đề xuất thay đổi tên Công ty như sau:

- Thông qua điều chỉnh cấu trúc tên Công ty:
 - Đề xuất thay đổi tên Công ty, cụ thể tên dự kiến sau khi được thay đổi như sau:
 - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ONE CAPITAL HOSPITALITY
 - Tên tiếng Anh: ONE CAPITAL HOSPITALITY JOINT STOCK COMPANY
 - Tên viết tắt: OCH JSC
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tên của Công ty trong trường hợp Công ty không thể đăng ký sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để ghi nhận tên mới của Công Ty như nêu tại Mục 1.
- Giao Người đại diện theo Pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi tên Công ty, sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung tương ứng tại Điều lệ Công ty theo nội dung được phê duyệt nêu trên và thực hiện các công việc cần thiết khác do việc thay đổi tên của Công ty.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ 2022 OCH;
- Website OCH;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THU HẰNG

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

1. Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Biên bản, Nghị quyết số/2021/NK19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

2. Hướng dẫn bầu đôn phiếu

2.1. Quy định về việc bầu đôn phiếu

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT (Sau đây gọi chung là thành viên HĐQT), Kiểm soát viên (KSV) tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT, KSV của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT, KSV của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2.2. Cách thức bầu

- a) Xác định tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/KSV của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông).

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/ KSV của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:



12

Tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/KSV = Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần nắm giữ và/hoặc đại diện) x (nhân) Số thành viên được bầu tại Đại hội.

Ví dụ: Số lượng thành viên được bầu làm thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 05 người. Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu có quyền bầu cử thành viên HĐQT của ông X là (1.000 x 5) = 5.000 phiếu. Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua giả định là có 5 người.

b) Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần **tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/KSV** của cổ đông/đại diện cổ đông cho một hoặc một số ứng cử viên, trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử thành viên HĐQT, ông X chia tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên, chẳng hạn :

<i>TT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Vị trí đề cử</i>	<i>Số phiếu bầu</i>
1	Nguyễn A	TV HĐQT	500
2	Nguyễn B	TV HĐQT	500
3	Nguyễn C	TV HĐQT	1000
4	Nguyễn D	TV độc lập HĐQT	2000
5	Nguyễn E	TV độc lập HĐQT	1000
	Tổng cộng		5.000

Lưu ý: - Ông X có thể chỉ sử dụng **bằng hoặc ít hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình** (ở ví dụ này, tổng số phiếu có quyền bầu cử thành viên HĐQT của ông X là 5.000 phiếu) để bầu cho các ứng cử viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu thì tờ phiếu bầu của ông X là không hợp lệ.

- Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu có quyền bầu cử của người cầm phiếu, số này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ và/hoặc đại diện của cổ đông đó. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT/KSV này.

- Đối với việc bầu bổ sung KSV cũng áp dụng tương tự.



Handwritten signature

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN
(Trong thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2019- 2024)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

1. Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Biên bản, Nghị quyết số/2022/NK19-24/NQ-HĐQT-OCH ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.

2. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“ĐHĐCĐ”/ “Đại hội đồng cổ đông”).

3. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Kiểm soát viên (KSV)

- Việc biểu quyết bầu Thành viên HĐQT (gồm thành viên HĐQT và thành viên Độc lập HĐQT), KSV được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông được phát 01 (một) tờ phiếu bầu Thành viên HĐQT và 01 (một) tờ phiếu bầu KSV với tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT, KSV được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện) x (nhân với) số lượng Thành viên HĐQT, KSV được bầu trong Đại hội;
 - Cổ đông bầu Thành viên HĐQT, KSV bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Thành viên HĐQT, KSV sao cho tổng số phiếu bầu Thành viên



102

HDQT, KSV trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HDQT, KSV. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HDQT, KSV của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

4. Phiếu bầu hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HDQT của cổ đông đó.
- Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 5 dưới đây.

5. Phiếu bầu

5.1. Đặc điểm: Phiếu bầu là Phiếu có đóng dấu treo của Công ty, ghi thông tin của Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông, mã cổ đông (tham dự) và/hoặc mã vạch và số phiếu có quyền biểu quyết và số phiếu biểu quyết tương ứng.

5.2. Mục đích: Dùng để bầu Thành viên HDQT, KSV tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu bầu.

5.3. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành; hoặc
- Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH và/hoặc mã cổ đông (tham dự) /mã vạch do Ban tổ chức Đại hội phát hành; hoặc
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm (trừ trường hợp sửa chữa/ghi thêm vào Phiếu bầu ứng cử viên được đề cử bổ sung hợp lệ tại Đại hội) ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HDQT, KSV của cổ đông đó; hoặc
- Phiếu bầu không có họ tên và chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội của cổ đông; hoặc
- Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi Chủ tọa Đại hội tuyên bố bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong; hoặc
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu.

6. Quy định về việc kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu bắt đầu (Sau khi Chủ tọa công bố danh sách ứng cử viên và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế bầu cử) và kết thúc sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý

0338
NG T
PH
H S
CH V
CH
IAN-T

Handwritten signature

kiến) trừ trường hợp theo quy định tại Điều 4.5 Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu. Biên bản kiểm phiếu bầu sẽ được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

7. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử làm Thành viên HĐQT, KSV

- 7.1 Ứng cử viên trúng cử làm Thành viên HĐQT, KSV được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi có đủ số lượng Thành viên HĐQT, KSV theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và phải đảm bảo các ứng cử viên trúng cử phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội tán thành.
- 7.2 Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của vị trí Thành viên HĐQT, KSV thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, người có số phiếu cao nhất sẽ trúng cử.
- 7.3 Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.
- 7.4 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội báo cáo Đại hội đồng cổ đông xin ý kiến và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

8. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, quy chế bầu cử này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp nội dung của quy chế này có sự khác biệt hoặc mâu thuẫn với các quy chế nội bộ khác của Công ty thì quy chế này sẽ có giá trị ưu tiên áp dụng.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN THU HẰNG

Số: 12/2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng ... 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: miễn nhiệm TV BKS và bầu bổ sung TV BKS
trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp 2020”);
- Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 (“Luật số: 03/2022/QH15”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 (“Luật chứng khoán 2019”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán (“Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán (“Thông tư 116”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“Điều lệ Công ty”);
- Yêu cầu tổ chức và hoạt động của Công ty.

I. Miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo nguyện vọng cá nhân:

Ngày 21/4/2022, Công ty đã nhận được 02 đơn từ nhiệm của các thành viên:

- Bà Nguyễn Hương Nga – Trưởng Ban kiểm soát;
- Ông Vũ Xuân Dương – Thành viên Ban kiểm soát.

Căn cứ theo điểm b, khoản 4, Điều 36 Điều lệ Công ty, các thành viên có tên nêu trên không còn là người nội bộ của Công ty.

II. Bầu bổ sung, thay thế các thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024:



Căn cứ theo Điều 36 Điều lệ OCH quy định: “Số lượng Kiểm soát viên phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên...” và “...nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm...”.

Từ các nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm của các thành viên Ban kiểm soát, bao gồm:
 - Bà Nguyễn Hương Nga;
 - Ông Vũ Xuân Dương.
2. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024.
3. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HÀNG



Số: ~~16~~/2022/TB-HĐQT-OCH

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

(v/v: Danh sách đề cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“Điều lệ”);
- Thông báo về việc đề cử, ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024.

Ngày 22/4/2022, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“ĐHĐCĐ”/ “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“OCH”) đã gửi Thông báo về việc đề cử, ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 (“Thông báo”) tới các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần chốt tại ngày 28/03/2022 của Công ty.

Dựa trên đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông Công ty đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT xin được lập Danh sách các ứng cử viên được đề cử như sau để trình Đại hội đồng cổ đông:

STT	Họ và tên ứng viên	Năm sinh	Nơi sinh	Trình độ học vấn	Ghi chú
1	DƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG	1967	85 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	Cử nhân Kinh tế	
2	LÊ THỊ BÍCH HẠNH	1984	Số 4 đường Quang Trung, Phường Yên Kiêu, Quận Hà Đông, TP Hà Nội	Cử nhân Kinh tế	

(Chi tiết ứng cử viên tại Sơ yếu lý lịch đính kèm).



Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HẰNG



**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: **LÊ THỊ BÍCH HẠNH**
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1984
- Nơi sinh: Thành phố Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Số 4 đường Quang Trung, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. TRÌNH ĐỘ

- Cử nhân Kinh tế

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ..... đến nay	Công ty cổ phần Thủy sản và Dịch vụ Thương mại Hà Nội
-----------------	---



**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

4. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: DƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1967
- Nơi sinh: Thành phố Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: 85 Thanh Nhàn, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

5. TRÌNH ĐỘ

- Cử nhân Kinh tế

6. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ..... đến nay	Công ty cổ phần IDS Equity Holdings
Từ..... đến nay	Công ty TNHH In Đường sắt

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH số/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2022.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Báo cáo số 01/2022/BC-BGD ngày 05/4/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng Quản trị năm 2021 tại Báo cáo số 02/2022/HĐQT-BC/ĐHĐCĐTN ngày 05/4/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Báo cáo số 03/2022/BC-BKS ngày 30/3/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 4. Thông qua các nội dung đề xuất tại Tờ trình số 05/2022/TT-BKS ngày 30/3/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 5. Không thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH và lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện rà soát lại Báo cáo tài chính năm 2021 tại Tờ trình số/2022/TT-HĐQT ngày/4/2022 (theo tài liệu đính kèm).

- Điều 6.** Thông qua việc thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 theo nội dung Báo cáo số 06/2022/BC-HĐQT ngày 30/3/2022 (theo tài liệu đính kèm)
- Điều 7.** Thông qua phương án thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 07/2022/TT-HĐQT ngày 25/4/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 8.** Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 09/2022/TT-ĐHĐCĐ-OCH ngày .../4/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 9.** Thông qua Báo cáo bổ nhiệm Tổng giám đốc theo nội dung Báo cáo số 10/2022/BC-HĐQT ngày 22/4/2022 (theo tài liệu đính kèm).
- Điều 10.** Thông qua việc giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau: từ 06 thành viên xuống còn 05 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
- Điều 11.** Thông qua miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:
- Ông Nguyễn Thành Trung
 - Bà Nguyễn Thị Dung
 - Ông Nguyễn Giang Nam
 - Ông Nguyễn Thế Vinh
 - Ông Trần Quốc Toàn
- Điều 12.** Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024, cụ thể:
- Ông/Bà ...
 - Ông/Bà ...
 - Ông/Bà ...
 - Ông/Bà ...
- Điều 13.** Thông qua miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát, cụ thể:
- Bà Nguyễn Hương Nga
 - Ông Vũ Xuân Dương
- Điều 15.** Thông qua bầu bổ sung Kiểm soát viên trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể:
- Ông/Bà

- Ông/Bà

Điều 16. Thông qua việc thay đổi tên Công ty, cụ thể như sau:

- ❖ Tên Công ty hiện tại:
 - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH
 - Tên tiếng Anh: OCH HOSPITALITY AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY
 - Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH
 - Tên viết tắt: OCH.,JSC
- ❖ Tên Công ty dự kiến thay đổi:
 - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ONE CAPITAL HOSPITALITY
 - Tên tiếng Anh: ONE CAPITAL HOSPITALITY JOINT STOCK COMPANY
 - Tên viết tắt: OCH JSC
- ❖ Sửa đổi nội dung Điều lệ hiện hành của Công ty như sau:

Sửa đổi tên Công ty tại Khoản 1 Điều 2 Điều lệ Công ty với các nội dung tương ứng.
- ❖ Triển khai thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tên của Công ty trong trường hợp Công ty không thể đăng ký sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để ghi nhận tên dự kiến được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này. Giao Người đại diện theo Pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi tên Công ty, sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung tương ứng tại Điều lệ Công ty theo nội dung được phê duyệt nêu trên và thực hiện các công việc cần thiết khác do việc thay đổi tên của Công ty.

Điều 17. Thông qua việc thay đổi trụ sở chính như sau:

- ❖ Nội dung về thay đổi trụ sở chính:
 - Địa chỉ trụ sở chính hiện tại: Tầng 3, tòa nhà VNT số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.;
 - Địa chỉ trụ sở chính dự kiến thay đổi: Tầng 23, Tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- ❖ Sửa đổi nội dung Điều lệ hiện hành của Công ty như sau:

Sửa đổi địa chỉ trụ sở Công ty tại Khoản 3 Điều 2 Điều lệ Công ty với các nội dung tương ứng.

- ❖ Triển khai thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định địa điểm trụ sở chính của Công ty trong trường hợp Công ty không thuê được địa điểm hoặc không thể đăng ký sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để ghi nhận địa điểm trụ sở chính dự kiến được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này. Giao Người đại diện theo Pháp luật ký, ban hành Điều lệ mới và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp và thực hiện các công việc cần thiết khác do việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ khác của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để báo cáo);
- HĐQT; BKS; BTGD (để t/hiện);
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



NGUYỄN THU HẰNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ DỊCH VỤ OCH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2022/TB-HĐQT-OCH

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

(v/v: Danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“Điều lệ”);
- Thông báo về việc đề cử, ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024.

Ngày 22/4/2022, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“ĐHĐCĐ”/ “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“OCH”) đã gửi Thông báo về việc đề cử, ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 (“Thông báo”) tới các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần chốt tại ngày 28/03/2022 của Công ty.

Dựa trên đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông Công ty đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT xin được lập Danh sách các ứng cử viên được đề cử như sau để trình Đại hội đồng cổ đông:

STT	Họ và tên ứng viên	Năm sinh	Nơi sinh	Trình độ học vấn	Ghi chú
1	HUỲNH MINH VIỆT	1983	Thị Phương, Điện Phong, Điện Bàn, Quảng Nam	Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế	
2	NGUYỄN DŨNG MINH	1982	149A Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	Cử nhân Luật và Kinh tế	



3	NGUYỄN CHÍNH PHƯƠNG	1958	23 Phố Cảm Hội, Đống Mác, Hai Bà Trung, TP Hà Nội	Cử nhân Kinh tế	
4	ĐINH HOÀI NAM	1977	189 Vương Thừa Vũ, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	

(Chi tiết ứng cử viên tại Sơ yếu lý lịch đính kèm).

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THU HẰNG





**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: HUỖNH MINH VIỆT
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1983
- Nơi sinh: Quảng Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Thi Phương, Điện Phong, Điện Bàn, Quảng Nam.

2. TRÌNH ĐỘ

- Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 2017 đến nay	Công ty cổ phần Superkids Pre-School
Từ 2017 đến nay	Công ty cổ phần IDS Equity Holdings
Từ 2017 đến nay	Công ty cổ phần Leadvisorsanei Hospitality Holdings



**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

4. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: NGUYỄN CHÍNH PHƯƠNG
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1958
- Nơi sinh: TP Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: 23 Phố Cảm Hội, Đống Mác, Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

5. TRÌNH ĐỘ

- Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế

6. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 1986 đến 2018	Tổng Công ty Du lịch Hà Nội
Từ 2019 đến nay	Công ty cổ phần giáo dục Veritas



**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: NGUYỄN DŨNG MINH
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1982
- Nơi sinh: TP Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: 149A Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

2. TRÌNH ĐỘ

- Cử nhân chuyên ngành Luật và Kinh tế

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 2008 đến 2011	Savills Vietnam
Từ 2012 đến 2020	Công ty Tập đoàn Ecopark
Từ 2020 đến 2021	Công ty IDS Equity Holdings
Từ 2021 đến nay	Công ty cổ phần tập đoàn MIK Group Việt Nam

**4. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TIÊU CHUẨN CỦA ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm): *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ* trong đó:

+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ*

+ Cá nhân sở hữu: *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ*

- Ứng viên có đang làm việc cho công ty, công ty con của Công ty: Không
- Ứng viên đã từng làm việc cho công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó: Không
- Ứng viên có đang hưởng lương, thù lao từ Công ty: Không
- Ứng viên có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty: Không



- Ứng viên có trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty: Không
- Ứng viên đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó: Không





**TRÍCH YẾU THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

5. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: ĐINH HOÀI NAM
- Bí danh: Không
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1977
- Nơi sinh: TP Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hộ khẩu thường trú: 189 Vương Thừa Vũ, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

6. TRÌNH ĐỘ

- Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh

7. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ 2000 đến 2002	Công ty Prudential Việt Nam
Từ 2002 đến nay	Công ty cổ phần BCG Financial

**8. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TIÊU CHUẨN CỦA ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm): *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ* trong đó:

+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ*

+ Cá nhân sở hữu: *0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ*

- Ứng viên có đang làm việc cho công ty, công ty con của Công ty: Không
- Ứng viên đã từng làm việc cho công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó: Không
- Ứng viên có đang hưởng lương, thù lao từ Công ty: Không
- Ứng viên có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty: Không
- Ứng viên có trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty: Không
- Ứng viên đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó: Không



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Tổ chức ngày 27/4/2022)

(MẪU) THẺ BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/ : {TEN_CO_DONG/UYQUYEN}
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT : {TONG_CP} PHIẾU
MÃ SỐ BIỂU QUYẾT :

**{MÃ CỔ ĐÔNG
(THAM DỰ)}**



Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 tổ chức ngày 27/4/2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH.



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Tổ chức ngày 27/4/2022)

(MẪU) PHIẾU BIỂU QUYẾT
/ MÃ CỔ ĐÔNG (THAM DỰ)

I. Thông tin cổ đông/người đại diện cổ đông

1. Tên cổ đông/Người đại diện pháp luật/Người được ủy quyền: {HO_TEN_CO_DONG_UYQUYEN}
2. Số cổ phần nắm giữ và/hoặc được ủy quyền: {TONG_CP} cổ phần
3. Số phiếu biểu quyết: {TONG_CP} phiếu

II. Kết quả biểu quyết:

Nội dung biểu quyết	Phiếu không hợp lệ (Nội dung dành cho Ban kiểm phiếu).
1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
4. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
6. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
7. Tờ trình về phương án thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
8. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
9. Tờ trình về việc thông qua toàn văn Điều lệ Công ty. Tán thành <input type="checkbox"/> Không tán thành <input type="checkbox"/> Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	

Ngày 27 tháng 4 năm 2022

Xác nhận của cổ đông/người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: 01./2022/BBKTTCĐ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

Hôm nay, ngày 27 tháng 4 năm 2022 vào hồi 08 giờ 30 phút tại Phòng Sentosa (tầng 3) khách sạn Fortuna - 6B Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“**Công ty**”), Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã chỉ định Ban kiểm tra cổ đông gồm:

- Vũ Xuân Dương - Trưởng ban;
- Nguyễn Chính Phương - Thành viên.

Sau khi tiến hành kiểm tra và xem xét thành phần các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp, Ban kiểm tra cổ đông đã tiến hành kiểm tra và đăng ký dự họp cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tới dự Đại hội theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tính đến thời điểm 09 giờ 00 phút ngày 27/4/2022, kết quả kiểm tra cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty đã phát hành: **200.000.000** cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết **200.000.000** cổ phần).
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 2.810 cổ đông đại diện cho **200.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 07 cổ đông, đại diện cho **171.261.517** cổ phần/số phiếu biểu quyết tương ứng với **85,63 %** số cổ phần/số phiếu biểu quyết.
- Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết tại Đại hội (cổ phiếu quỹ không được quyền biểu quyết tại Đại hội).

Căn cứ theo Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **65%** cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp đạt **85,63 %** thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH tổ chức ngày 27/4/2022 **ĐỦ điều kiện tiến hành**. Ban Kiểm tra cổ đông xin cam đoan về tính chính xác, trung thực của kết quả nêu trên.

Biên bản kiểm tra cổ đông được lập vào hồi 09 giờ 00 ngày 27 tháng 4 năm 2022 và đã được đọc công khai trước Đại hội./.

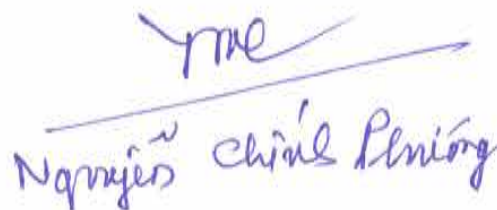
BAN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG

Trưởng ban



Vũ Xuân Hùng

Thành viên



Nguyễn Chí Kiên

Số: 02/2022/BBKTTCCĐ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH**

Hôm nay, ngày 27 tháng 4 năm 2022 vào hồi 08 giờ 30 phút tại Phòng Sentosa (tầng 3) khách sạn Fortuna - 6B Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH (“**Công ty**”), Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã chỉ định Ban kiểm tra cổ đông gồm:

- Vũ Xuân Dương - Trưởng ban;
- Nguyễn Chính Phương - Thành viên.

Sau khi tiến hành kiểm tra và xem xét thành phần các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp, Ban kiểm tra cổ đông đã tiến hành kiểm tra và đăng ký dự họp cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tới dự Đại hội theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tính đến thời điểm 09 giờ 05 phút ngày 27/4/2022, kết quả kiểm tra cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty đã phát hành: **200.000.000** cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết **200.000.000** cổ phần).
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 2.810 cổ đông đại diện cho **200.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: **08** cổ đông, đại diện cho **171.261.717** cổ phần/số phiếu biểu quyết tương ứng với **85,63** % số cổ phần/số phiếu biểu quyết.
- Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết tại Đại hội (cổ phiếu quỹ không được quyền biểu quyết tại Đại hội).

Căn cứ theo Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **65%** cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp đạt **85,63 %** thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH tổ chức ngày 27/4/2022 **ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH**. Ban Kiểm tra cổ đông xin cam đoan về tính chính xác, trung thực của kết quả nêu trên.

Biên bản kiểm tra cổ đông được lập vào hồi 09 giờ 00 ngày 27 tháng 4 năm 2022 và đã được đọc công khai trước Đại hội./.

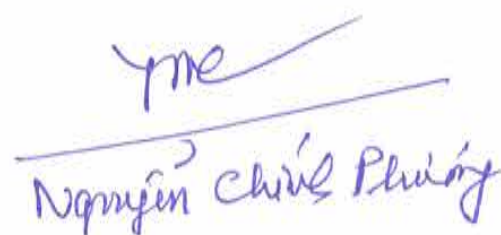
BAN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG

Trưởng ban



Vu Xuân Dương

Thành viên



Nguyễn Chí Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN VÀ DỊCH VỤ OCH

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Stt	Mã cổ đông	Cổ phần tham dự	Ghi chú
1	OCH02813	5,972,684	
2	OCH02812	5,231,455	
3	OCH01693	29,200	
4	OCH01843	48,821,526	
5	OCH02814	10,100	
6	OCH02811	111,194,552	
7	OCH02815	200	
8	OCH01254	2,000	
	Tổng cộng	171,261,717	